

THÁNH VINH ĐÁP CA: HÁT, NGÂM, hay ĐỌC?*(tiếp theo)***KHỔNG VĨNH THÀNH****THÁNH CA LATINH TRONG PHỤNG VỤ****B. CÁCH ĐỌC TIẾNG LATINH :****1. Một số lưu ý :**

Có thể nói tiếng Latinh rất dễ đọc, theo nguyên tắc viết làm sao đọc làm vậy, viết bao nhiêu chữ đọc hết bấy nhiêu, chỉ trừ một vài trường hợp cần đặc biệt lưu ý, vì không giống như trong tiếng Việt :

- Âm **l** cuối từ trong tiếng Latinh cần phải uốn cong lưỡi lên, dứt khoát không phải âm n trong Việt ngữ. Thí dụ : Gamaliel chớ đọc thành ga-ma-ni-ên (kiểu như thấy đọc trên TV cool air thành cune, kremil S thành cò-rê-mi-nét...);

- Âm **p** đầu từ trong tiếng Latinh là một âm môi bật hơi, nhưng nhẹ nhàng hơn âm b, mà cũng hoàn toàn không phải âm ph Việt ngữ. Thí dụ: culpa chớ đọc thành cun-ba hoặc cun-pha ; Petrus chớ đọc thành bê-chút hoặc bê-tò-rút hoặc phê-trút... ;

- Âm **r** trong tiếng Latinh phải đọc hơi rung lên, chớ đọc chẳng hạn như Maria thành ma-zi-a; Israel thành ít-za-en hoặc ít-xa-en; saecula saeculorum thành xê-cu-na xê-cu-nô-zum;

- Trong bảng dưới đây, khi ghi cách đọc là **tr** tức là đọc tương tự **tr** Việt ngữ như trong 'trâm trở, trần trở, trong trẻo, tràn trề (nhiều người gọi là 'trờ nặng')'. Khi ghi là **t'r** thì phải đọc luyện từ t(ò) sang r (hơi rung lên); âm này trong các ngôn ngữ Tây phương là rất thường gặp, như trong 'tree' của tiếng Anh, 'traité' của tiếng Pháp chẳng hạn; dấu vậy chớ đọc tách riêng hai âm tờ-rờ là không đúng. Thí dụ: Patrem đọc pa kể đến t(ò) luyện ngay sang rêm (âm rung), ghi là pa-t'rêm (2 vần); chớ đọc là pa-tờ-rêm hoặc pa-tờ-zêm (3 vần) hoặc pa-trêm hoặc ba-chêm hoặc pha-trêm (dù là 2 vần) vì đều sai hết thảy.

2. Nổi âm :

Quy tắc: nếu từ trước tận cùng bằng 1 hay nhiều phụ âm và từ theo sau bắt đầu bằng 1 nguyên âm (đơn hoặc đôi) thì phụ âm chót của từ trước phải được nối sang nguyên âm của từ sau :

Nhóm từ	Đọc thành	Nhóm từ	Đọc thành
ponam_inimicos	pô-nam-mi-ni-mi-côx'	Dominus_a	đô-mi-nux-xa
sicut_erat_in	xi-cut-tê-rat-tin	in_aeternum	in-nê-ter'-num
discessit_ab_illa	đi-trêx-xit-tap-bi-la	dixerunt_ad_illam	đik'-xê-runt-tat-đi-lam

3. Bảng hướng dẫn cách đọc tiếng Latinh theo âm Việt ngữ :

Trước hết cần lưu ý các âm trong hai ngôn ngữ khác nhau đương nhiên không bao giờ có cách phát âm giống hệt nhau. Các chỉ dẫn dưới đây chỉ đưa ra những cách đọc '**tương tự, gần giống**' mà thôi.

Bảng sau đây chỉ dẫn quy tắc căn bản để phát âm các chữ cái Latinh, căn cứ trên 'Tableau des règles de la prononciation romain du latin' trích trong 'Cantus Missae et Officii'. Cách đọc này theo cách đọc của Giáo Hội Công giáo Rô-ma, có khác chút ít với cách đọc được chỉ dẫn trong các sách giáo khoa Latinh (chẳng hạn của các tác giả H. Petit Mangin, Frederic M. Wheelock...).

Một vài quy ước:

Dấu ' theo sau một chữ phụ âm chỉ rằng phụ âm đó phải được phát âm nhưng không tạo thành một vần (âm tiết). Thí dụ:

r' : đọc là r(ò)

t' : đọc là t(ò)

l' : đọc là l(ò)

c', k' : đọc là c(ò)

b' : đọc là b(ò)

g' : đọc là g(ò)

p' : đọc là p(ò)

x' : đọc là x(ò)

Điều này rất cần thiết để đọc các phụ âm kép trong tiếng Latinh. Thí dụ:

- gloria: đọc g(ò) lướt nhanh sang lô-ri-a, và được ghi là g'lô-ri-a (3 vần hay 3 âm tiết); đừng đọc tách ra gờ-lô-ri-a (tức là tới 4 vần hay 4 âm tiết là sai);
- scripturas: hai phụ âm x(ò) và c(ò) đều đọc lướt theo trật tự đó sang rip-tu-ra và kết thúc bằng âm x(ò), ghi là x'c'rip-tu-rax' (cũng chỉ có 3 vần); đừng đọc thành xờ-cờ-rip-tu-ra-xò (thành ra tới 6 vần là quá sai);
- brachio: đọc b(ò) lướt sang ra-ki-ô, ghi là b'ra-ki-ô (3 vần);
- excelsis: đọc ê-trê rồi cong lưỡi để phát âm l (nhưng không thành tiếng 'lờ'), rồi đến tiếng xi và kết thúc bằng âm x(ò), ghi là ê-trê'-xix' (3 vần); đừng đọc thành ê-trê-lờ-xi-xò (5 vần là sai).

Chữ viết	Vị trí trong một từ	Âm Việt ngữ gần giống	Từ thí dụ	Cách đọc theo âm Việt ngữ gần giống
e	trong mọi trường hợp	gần như "ê" Việt ngữ	sedere lege	xê-đê-rê lê-dzê
ae (æ)	nguyên âm đôi trong hầu hết trường hợp	gần như "ê" Việt ngữ	caelo (hoặc cælo) terrae (hoặc terræ) quaecumque (hoặc quæcumque)	trê-lô tê-rê quê-cum-quê (3 vần)
ae (aë)	trong các tên riêng không phải gốc Latinh	đọc tách "a" và "ê"	Israel (hoặc Israël) Raphael (hoặc Raphaël) Michael (hoặc Michaël) Gabael (hoặc Gabaël) Nathanael (hoặc Nathanaël)	ix'-ra-êl' (3 vần) ra-pha-êl' (3 vần) mi-ca-êl' (3 vần) ga-ba-êl' (3 vần) na-ta-na-êl' (4 vần)
oe (œ)	nguyên âm đôi trong hầu hết trường hợp	gần như "ê" Việt ngữ	proelium (hoặc praelium) oboedivit (hoặc obœdivit)	p'rê-li-um ô-bê-đi-vit
oe (oë)	trong các tên riêng không phải gốc Latinh	đọc tách "ô" và "ê"	Ioel (hoặc Joël) Doeg (hoặc Doëg) Aroer (hoặc Aroër)	yô-êl' (2 vần) đô-êk' (2 vần) a-rô-êr' (3 vần)
o	trong mọi trường hợp	gần như "ô" Việt ngữ	nostro	nôx'-t' rô
u	trong mọi trường hợp	gần như "u" Việt ngữ	lupus	lu-pux'
au	nguyên âm đôi trong hầu hết trường hợp	"a" lướt nhanh sang "u", gần như "au" Việt ngữ và là 1 vần	autem causa Faustinus haud haustae lauda Saulus	au-têm (2 vần) cau-za (2 vần) phaux'-ti-nux' (3 vần) auđ' aux'-tê lau-đa (2 vần) xau-lux' (2 vần)
au (aü)	trong các tên riêng không phải gốc Latinh	đọc tách "a" và "u" (2 vần)	Saul (hoặc Saül)	xa-ul' (2 vần)
eu	trong hầu hết trường hợp	đọc tách "ê" và "u" (2 vần)	Deus Sedeur Deuel meum exeunt heu	đê-ux' (2 vần) xê-đê-ur' (3 vần) đê-u-êl (3 vần) mê-um (2 vần) êk'-xê-unt' (3 vần) ê-u (2 vần)

	sau eu là một vần bắt đầu bằng một phụ âm (khi đó eu được coi là nguyên âm đôi), hiếm, thường gặp trong các tên riêng	“Ê” luyện nhanh sang “u”, gần như “êu” Việt ngữ (1 vần)	euge Eucharistia Eudes Euphemia Europa Eusebius	êu-dzê (2 vần) êu-ca-rix’-ti-a êu-đêx’ (2 vần) êu-phê-mi-a (4 vần) êu-rô-pa êu-zê-bi-ux’
ay	rất hiếm, chỉ gặp trong rất ít tên riêng không phải gốc Latinh	“a” luyện nhanh sang “i”, gần như ai Việt ngữ (1 vần)	Raymundus	rai-mun-đux’ (3 vần)
oy	rất hiếm, chỉ gặp trong rất ít tên riêng không phải gốc Latinh	“Ô” luyện nhanh sang “i”, gần như “ôi” Việt ngữ (1 vần)	Moyses Aloysius	môi-zêx’ (2 vần) a-lôi-zi-ux’ (4 vần)
i, y,	trong mọi trường hợp	tương tự “i” Việt ngữ	Isaia (hoặc Isaia) Kyrie eleison senior muriuntur	i-za-i-a (4 vần) ki-ri-ê (3 vần) ê-lê-i-xôn (4 vần) (*) xê-ni-ô’ (3 vần) mu-ri-un-tur’ (4 vần)
j (có khi i, y)	chính là chữ i khi đi trước một nguyên âm và hợp với nguyên âm đó thành một vần	đọc (i) luyện nhanh sang nguyên âm tiếp theo (đừng đọc thành như “d” Việt ngữ: alleluia đừng đọc thành a-lê-lu-da hay a-lê-lu-za)	alleluia Hyacinthus Benjamin (hoặc Beniamin) Hierosolyma Jesus (hoặc Iesus) Jerusalem ejicium Josue (hoặc Iosue) ejus (hoặc eius) justum (hoặc iustum)	a-lê-lu-ya (4 vần) ya-xin-tux’ (3 vần) bên-ya-min (3 vần) yê-rô-zô-li-ma (4 vần) yê-zux’ (2 vần) yê-ru-za-lêm (4 vần) ê-yi-tri-am (4 vần) yô-zu-ê (3 vần) ê-yux’ (2 vần) yux’-tum (2 vần)
c	đứng trước ae, oe, e, i, y	tương tự “tr” Việt ngữ như trong ‘trần trê’	caelum coepisset ecce dicite cymbalis	trê-lum trê-pix-xê ê-trê đi-tri-tê trim-ba-lix’
	đứng trước a, o, u và các phụ âm	tương tự “c, k” Việt ngữ như trong ‘cà kê’	conglorificatur secundum scripturas Sancto benedictus	công-g’lô-ri-fi-ca-tur’ xê-cun-đum x’c’rip-tu-rax’ xangk’-tô bê-nê-đik’-tux’
ch	trong mọi trường hợp	tương tự “c, k” Việt ngữ như trong ‘cà kê’	pascha cherub brachio chorus lerichum Christo	pax’-ka kê-rup b’ra-ki-ô kô-rux’ lê-ri-kum k’ri-x’tô

g	đứng trước ae, e, i, y	không có âm Việt ngữ tương đương, đọc nặng như “j” Anh ngữ trong July, January	synagogae gemitus agimus Aegyptum	si-na-gô-dzê dzê-mi-tux' a-dzi-mux' ê-dzip-tum
	đứng trước a, o, u và một số phụ âm	tương tự “g (gh)” Việt ngữ như trong 'gói ghém'	gaudio ego linguis glorioso	gau-đi-ô ê-gô linh-gu-ix' g'lô-ri-ô-xô
gg	trong mọi trường hợp	tương tự “g (gh)” Việt ngữ như trong 'gói ghém'	Naggae aggredia aggerem	na(c)-ghê a(c)-g'rê-đi-a a(c)-ghê-rêm
gn	trong mọi trường hợp	tương tự “nh” Việt ngữ như trong 'nhá nhem'	agnus Agnes	a-nhux' a-nhêx'
nc	cuối vần mà vẫn tiếp theo là một phụ âm hoặc a, o, u; hoặc cuối từ mà từ theo sau bắt đầu bằng nguyên âm bất kỳ	tương tự “ng” cuối vần Việt ngữ, và đọc nối k- sang âm tiếp theo	unctio increpans speluncas concupiscentia hinc inde nunc antichristi	ungk'-ti-ô ing-k'rê-panx' x'pê-lung-kax' công-cu-pix'-trên-ti-a ingk' (k)in-đê nungk' (k)an-ti-k'ri-x'ti
	cuối vần mà vẫn theo sau bắt đầu bằng e, ae, i	tương tự “ng” cuối vần Việt ngữ, và đọc nối “tr” sang âm tiếp theo	princeps spenluncae principio vincit	p'ring-trêpx' x'pên-lung-trê p'ring-tri-pi-ô ving-trit
h	trong mihi, nihil và các từ phái sinh	tương tự “k” Việt ngữ như trong 'cây kim'	mihi nihil	mi-ki ni-kil'
	trong các trường hợp khác	không đọc	habens haec (hoặc hęc) Herodes hic homo huic hyssopo	a-bênx' êk' (1 vần) ê-rô-đêx' ic ô-mô u-ic (2 vần) i-xô-pô
qu	trong mọi trường hợp	đọc “cu” lướt nhanh sang nguyên âm tiếp theo, hợp với nguyên âm đó thành 1 vần	quam quoque quoniam quintum equus	quam (1 vần) cuô-quê (2 vần) cuô-ni-am (3 vần) quin-tum (2 vần) ê-cux' (2 vần)
cu	trong mọi trường hợp	đọc “cu” thành 1 vần riêng biệt	pascua docuerit cuius arcuum	pax'-cu-a (3 vần) đô-cu-ê-rit (4 vần) cu-yux' (2 vần) ar'-cu-um (3 vần)

s	đầu từ cuối từ giữa từ sau một phụ âm giữa từ trước một phụ âm	tương tự “x” Việt ngữ như trong 'xa xôi'	sabaoth ambulas excelsis phantasma respondens festina	xa-ba-ot am-bu-lax' êk-trêl'-xix' phan-tax'-ma rêx'-pôn-đênx' fêx'-ti-na
	giữa hai nguyên âm	tương tự “d” Việt ngữ như trong 'dịu dàng' hay trong 'zoo' Anh ngữ	rosa miserere dimisit positus otiosos resurgere	rô-za mi-zê-rê-rê đi-mi-zit pô-zi-tux' ô-(t)xi-ô-zôx' rê-zur'-ghê-rê
	trong các từ ghép (trừ các hậu tố là sophus, sophia)	tương tự “x” Việt ngữ như trong 'xa xôi'	prosit (bởi pro + sit) praesumere (bởi prae + sumere)	p'rô-xit p'rê-xu-mê-rê
sc	đứng trước ae, e, i	tương tự “tr” Việt ngữ như trong 'trần trề'	muscae descendit cognoscimus	mux'-trê đêx'-trên-đit cô-nhôm'-tri-mux'
	đứng trước a, o, u và một số phụ âm	đọc “x” luyện sang “k” để nối với nguyên âm hoặc luyện sang phụ âm tiếp theo	scandalum scoriam vobiscum scribo	x'kan-đa-lum x'kô-ri-am vô-bix'-kum x'k'ri-bô
ss	trong mọi trường hợp	tương tự “x” Việt ngữ	esse Missa	êx-xê mix-xa
ti	giữa hai nguyên âm	nhẹ hơn “tr” Việt ngữ, gần như “x”	patientia initio	pa-(t)xi-ên-ti-a i-ni-(t)xi-ô
tr	trong mọi trường hợp	luyện từ “t” sang “r”, như 'tree' Anh ngữ, 'tract' Pháp ngữ (không đọc như “tr” Việt ngữ trong 'trần trề')	nostra fratrem patri vestros anterutrum	nôm'-t'ra ph'ra-t'rêm pa-t'ri vêx'-t'rôm' an-tê-ru-t'rum
x	đứng trước ce, ci	tương tự “tr” Việt ngữ như trong 'trần trề'	excelsis excidit	ê-trêl'-xix' ê-tri-đit
	cuối từ	gồm hai âm: kx	ex calix	êkx' ca-likx'
	các trường hợp khác	gồm hai âm: hoặc “kx” hoặc “gz”	Xaverius dixit exaudi exitus	k'xa-vê-ri-ux' đik'-xit êg'-zau-đi êg'-zi-tux'
z	trong mọi trường hợp	hơi nặng hơn “d” Việt ngữ, tương tự '-si-' Anh ngữ trong 'division'	zelus evangelizantur baptizati	zê-lux' ê-van-dzê-li-3an- tur' bap-ti-3a-xi

(*) Kyrie eleison vốn là từ gốc Hi-lạp. Mặc dù là 'Thánh Lễ theo nghi thức Rô-ma', nhưng Hội Thánh Công giáo Rô-ma vẫn giữ lại một số lời kinh (thường ngắn) bằng tiếng Hi-lạp được Latinh hoá trong Thánh Lễ, như kinh Kyrie trong mọi Thánh Lễ, hoặc một số kinh trong Thứ Sáu Tuần Thánh,

Thứ Bảy Tuần Thánh. Vì vậy, trong trường hợp eleison, dù chữ s đi giữa 2 nguyên âm, nhưng do phát âm theo âm gốc Hi-lạp nên chữ s này (vốn là chữ sigma) vẫn đọc là s mà không phải là z (trong tiếng Hi-lạp mẫu tự phát âm z là mẫu tự zeta, tuy nhiên có đọc là z theo thói quen đọc chữ Latinh thì vẫn được chấp nhận).

Lời khuyên chân thành:

Dấu sao ngoại ngữ vẫn là ngoại ngữ. Vì thế, nếu muốn hát tiếng Latinh thì phải chịu khó bỏ công tập luyện phát âm cho đúng, đừng dễ dàng, đại khái, qua loa, chẳng bõ làm trò cười, gây chia lòng chia trí cho cả cộng đoàn.

(còn tiếp)

B.N.H.

NHỮNG GIAI ĐIỆU TINH KHIẾT

ÂU DẠ NAM

Trong kho tàng thánh ca Việt Nam, có những ca khúc tuyệt vời đã đi vào lòng người và tồn tại bất chấp sự thử thách của thời gian. Tôi đã nghe, đã hát, và đã nghiền ngẫm những bài như: Lên núi Sion (Hùng Lân), Yêu Chúa (Từ: Ánh Việt - Nhạc: Duy Ân Mai & Hoài Đức), Giê-su khoan nhân (Tho: Nguyễn Văn Tuyên - Nhạc: Tiến Dũng), Trái tim Chúa Giê-su (Viết Chung), Chúa gọi con (Đình Cao Thuấn), Lạy Mẹ xin yên ủi (Nguyễn Khắc Xuyên) ... và còn nhiều tác phẩm như thế nữa. Đó là những tác phẩm làm rung động lòng người, những giai điệu đẹp dường như đi thẳng vào tâm can một cách tự nhiên, khiến cho tôi - một giáo dân bình thường và hơi kém trí nhớ - có thể thuộc nằm lòng, có thể đọc lên lời ca vanh vách, và tất nhiên, có thể ngâm nga bất cứ lúc nào trong đời sống thường nhật. Điều đó khiến tôi tự hỏi: Cái gì làm nên điều kỳ diệu đó?

Quả nhiên là một câu hỏi không dễ trả lời, cho nên sau nhiều năm tìm hiểu, tôi chọn lấy một từ ngữ để trả lời cho riêng mình. Đó là sự tinh khiết của giai điệu.

Dưới đây tôi xin mạn phép trình bày vài suy nghĩ cá nhân về những giai điệu tinh khiết này. Vì là nhạc có lời, nên tôi sẽ minh họa tách riêng ca từ và nét nhạc, khi trình bày có thể phải dùng ít nhiều thuật ngữ âm nhạc của nhà đạo.

Tinh khiết về ca từ

- Hãy xem lời thơ :

Giê-su khoan nhân rất ngọt ngào,
Hy vọng, linh hồn vẫn khát khao,
Ngày đêm trái tim con tìm đến,
Ước mong bao ngày phút kết giao.

Nguyễn Văn Tuyên

Hình thức: Một khổ thơ thất ngôn tứ tuyệt hoàn chỉnh, tuân theo luật bằng trắc, gieo vần chính xác.

Nội dung: Phải chăng đây là "Lời tâm nguyện", diễn tả tâm hồn người con khát khao tìm đến với Đức Kitô sống động.

Liên tưởng của tôi: Tứ thơ gợi lên hình ảnh đàn nai bên suối.

- Một bài ca khác :

Anh em chúng con tha thiết dâng lời kêu khẩn cầu xin

Mong ơn Chúa thương soi lòng biết đàng tôn thờ kính tin

Đời con đang sống muốn để cả tâm can tìm Chúa trong nguồn yêu thương

Xin cho tấm lòng được yêu đến hy sinh vì Chúa với bao tình thương

Cho tâm trí con sáng tươi luôn đường như ánh trời xuân

Hùng Lân

Hình thức: Thể loại giống như văn biên ngẫu; cước vận ở đây được gieo theo từng cặp câu.

Nội dung: Phải chăng đây là “Lời nguyện tu đức”, khởi đi từ giờ cầu nguyện chung của một cộng đoàn, đưa đến lời nguyện của một cá nhân muốn nương theo cộng đoàn để nâng cao tâm và trí lên cao.

Liên tưởng của tôi: Hình ảnh các môn đệ của Chúa Giê-su.

- Bài ca này cũng rất tuyệt :
Chúa gọi con hiến dâng cuộc đời,
Theo chân Chúa báo Tin Mừng cứu rỗi,
Chúa chọn con môn đệ của Người,
Đưa dân Chúa tới quê trên trời.

Đinh Cao Thuấn

Hình thức: Khổ thơ tứ tuyệt phá cách ở câu hai; gieo vần cũng phá cách.

Nội dung: Phải chăng đây là “Sứ vụ linh mục”, tương quan Chúa – tôi/ tôi – Chúa thể hiện chặt chẽ: Chúa gọi con/ theo chân Chúa; Chúa chọn con/ đưa dân Chúa.

Liên tưởng của tôi: Chúa gọi bé Samuel.

Tuy các tác giả không ghi xuất xứ nguồn cảm hứng, nhưng nếu nói rằng những lời hát này bắt nguồn từ Kinh Thánh, được các tác giả chiêm nghiệm, suy gẫm, rồi diễn tả bằng ngôn ngữ thơ ca, có nói như thế thì chắc cũng không quá lời. Hãy thử phủ nhận sự tinh khiết của những ca từ này đi! Xin quý độc giả tự nhận định ⁽¹⁾.

Tinh khiết trong nét nhạc

Nếu sự tinh khiết ca từ đòi hỏi tác giả phải một sự tổng hợp đặc biệt giữa nền tảng kinh thánh, đời sống tâm linh, và khả năng thi phú; thì nét nhạc cũng phải có sự tinh khiết không kém, cộng với những đòi hỏi nghệ thuật khác nữa!

- Một trong những câu thơ trên có nét nhạc như sau:

Đời con đang sống muốn để cả tâm can tìm Chúa trong nguồn yêu thương

Giai điệu: Lời và nhạc gắn bó chặt chẽ đồng thời ăn khớp với dấu giọng tiếng Việt. Khởi đầu bằng nốt bậc 5, kết thúc bằng nốt bậc 1; đó là một câu nhạc hoàn chỉnh xét theo quy luật kiến tạo giai điệu. Có hai bước nhảy quãng 4, đa số còn lại là bước lẩn (quãng 2 và quãng 3), trong đó quãng 2 chiếm ưu thế, có một nhạc tổ quãng 2 – móc đơn – đi xuống liền bậc tạo những mắt xích nghe như sự dò đường trước khi nhảy trở lên đỉnh cao.

Tiết tấu: Tuy được viết bằng nhịp $\frac{3}{4}$, nhưng tiết tấu này “cưỡi ngựa trên vạch nhịp” để tạo nên tiết tấu bình ca, tức là có sự thay đổi giữa nhịp 2 và nhịp 3.

Được viết là $\frac{3}{4}$

Có thể nghe như là $\frac{2}{4}$

Tiềm năng hoà âm : Nét nhạc có âm hưởng cổ điển và có tiềm năng để hoà âm hoa mỹ ⁽²⁾.

¹ Còn tôi, khi viết những dòng này, khi đặt các bài ca này kế nhau, tôi lại bỗng cảm nhận ra sự thăng hoa. Điểm chung đó là : Từ một cảm nghiệm cá nhân đối với Đấng tôi cao – mà người tín hữu nào cũng có – đưa đến một tâm thức cộng đoàn hướng thượng. Dù cho suy nghĩ của tôi có đúng hay không, những bài ca này sẽ vẫn tiếp tục tồn tại, và hơn thế nữa, sẽ trở thành bất hủ.

² Tác phẩm “Phút cầu xin” – Từ : Văn Thi – Nhạc Hùng Lân – Hoà âm : Lương Thanh Bình viết cho Ca đoàn Trùng Dương năm 2000.

Đời con đang sống muốn để cả tâm can tim Chúa trong nguồn yêu thương

- Một nét nhạc tinh tuyền khác :

Chúa gọi con hiến dâng cuộc đời Theo chân Chúa báo Tin Mừng cứu rỗi

Giai điệu : Lời và nhạc khớp dấu giọng tiếng Việt.

- Chi câu 1 : Khởi đầu bằng nốt bậc 1, kết thúc bằng nốt bậc 5; hoàn chỉnh.
 - Chi câu 2 : Khởi đầu bằng nốt bậc 1, kết thúc bằng nốt bậc 2; cũng hoàn chỉnh.
- Chỉ có bước lặn (quãng 2 và quãng 3). Sử dụng âm thoát, thêu, lướt, và âm hoà âm.

Thoát Thêu Lướt Âm hoà âm

Tiết tấu : Thuận tụy bằng nhịp $\frac{3}{4}$, bước đi khoan thai đỉnh đạc, thuận tiện cho việc nhà rõ chữ.

Tiềm năng hoà âm : Nét nhạc có âm hưởng cổ điển và có cũng tiềm năng để hoà âm hoa mỹ.

S
THEO CHÂN CHÚA BÁO TIN MỪNG CỨU RỖI

A
BƯỚC THEO CHÚA BÁO TIN MỪNG CỨU RỖI

T
BƯỚC THEO NGƯỜI BÁO TIN MỪNG CỨU RỖI

B
THEO CHÂN CHÚA LOAN TIN MỪNG CỨU ĐỘ

Organ

Sự tinh khiết của nét nhạc đạt mức độ cao nhất khi nó có tiềm năng đôi âm ⁽³⁾, có nghĩa là nét nhạc đó mềm dẻo, linh hoạt, nó có thể được co giãn, nghịch đảo ... tóm lại là, nét nhạc đó chịu được mọi kỹ thuật phỏng tạo để khai triển thành một tác phẩm Tấu pháp.

³ Chính vì 'tiềm năng đôi âm' này là lý do mà tôi đã chọn từ ngữ 'tinh khiết' áp dụng cho giai điệu để có thể nói : "Giai điệu tinh khiết" hoặc "Giai điệu thuần khiết" (thay cho những cách nói quen dùng như : giai điệu hay, giai điệu đẹp v.v...)

Tiềm năng đối âm : Mỗi chi câu có thể làm thành một nhạc đề ⁴.

Chi câu 1 : Làm nhạc đề 1

S
Chúa gọi con hiển d'ng cuộc đời Ngài gọi con tiến bước theo Ngài

A
Ngài gọi con tiến bước theo Ngài Ngài gọi con tiến Hal le lu ya Chúa gọi

T
Ngài gọi con tiến Hal le lu ya Chúa gọi con hiển d'ng cuộc

B
Chúa gọi con hiển d'ng cuộc đời mình Ngài gọi con

Chi câu 3 : Làm nhạc đề 2

S
Chúa chọn con môn đệ của Người Hal le _____ lu

A
Chúa chọn con môn đệ của Người Hal le _____

T
Chúa chọn con môn đệ của Người Hal le lu ya Hal le _____ lu

B
Chúa chọn con theo Người Hal le

Tiềm năng phối trí : Công đoạn cuối cùng để hoàn thành một tác phẩm là việc phối trí dàn nhạc ⁽⁵⁾. Giai điệu chính sẽ hàm chứa bè đối của nó, chỉ như thế mới có được tính nhất quán trong toàn bộ tác phẩm.

⁴ Đây là hai câu trích trong đoạn dồn chặt lên cuối trước khi kết thúc đoạn tái hiện – Tác phẩm “Chúa gọi con” – Lm. Đinh Cao Thuấn; phân Choral & Fugue : Lương Thanh Bình thực hiện năm 2001, phân nhạc đệm cho Choral thực hiện năm 2006.

⁵ Lộ trình này khởi sự từ bước hòa âm cho giai điệu, sau đó là viết bản đệm đàn, tiếp đến là tạo ra bè “Đôi giai điệu” (contrechant), sau cùng là phân bố các bè cho các nhạc cụ. Trong đó, bước tạo “Đôi giai điệu” có thể được xem là đã hoàn thành tác phẩm, bởi vì trong thủ pháp cổ điển, “Đôi giai điệu” sẽ quyết định chuyển động của khối nhạc đệm.

Đối
giai điệu

Giai điệu

Organ

CHÚA CHỌN CON MÔN ĐỆ CỦA NGƯỜI

- Dưới đây là một nét nhạc mà ai ai cũng thuộc :

(Ngày đêm) (Ngày đêm) Ngày đêm trái tim con tim đến

Giai điệu : Lời và nhạc khớp dấu giọng tiếng Việt. Khởi đầu bằng nốt bậc 5, kết thúc bằng nốt bậc 5; câu nhạc này trải rộng một quãng 8. Có một nhạc tổ quãng 2 liên bậc đi lên tạo mắc xích dò đường nghe như lấy đà (ngược chiều với ví dụ bên trên); có một bước nhảy quãng 5 nằm cuối câu tạo bán kết. Ở đây, ngay giữa câu có hai bước nhảy quãng 4 liên tiếp không đổi hướng, nếu xét theo luật hoà âm thì phạm luật, nhưng hiệu quả thực tế thì tuyệt đẹp. Vậy, đây là bước chuyển hành có chú ý của một nhạc sư, quả thật là một bút pháp bậc thầy !

Quãng 2 Q 2 Q 4* Q 4* Q 5

Tiết tấu : Lại gặp nhịp $\frac{3}{4}$ lần nữa. Tôi không rõ đây chỉ là sự tình cờ hay là có gì đó hấp dẫn khiến cho các tác giả thánh ca Việt nam thích sử dụng loại nhịp này !

Tiềm năng hoà âm : Nét nhạc có âm hưởng cổ điển và có tiềm năng để hoà âm chủ điệu.

NGÀY ĐÊM TRÁI TIM CON TIM ĐẾN

NGÀY ĐÊM TRÁI TIM CON TIM VỀ

NGÀY ĐÊM TRÁI TIM CON TIM ĐẾN

Bản đệm đàn : Dựa vào giai điệu chính, có thể viết bản đệm đàn độc lập, bản đàn này có thể làm tiền đề cho việc phối trí dàn nhạc, cũng như có thể dùng như một tác phẩm độc tấu Đại phong cầm ⁽⁶⁾.

Qua các ví dụ, giá trị của giai điệu tinh khiết đã được khẳng định, tâm cơ của thánh nhạc Việt Nam hoàn toàn có thể sánh vai với các nền âm nhạc khác trên thế giới !

Tôi muốn chia sẻ những suy nghĩ của mình những mong làm thay đổi những thành kiến cho rằng giới nghiệp dư từ lứa tuổi từ tuần như tôi trở xuống – hình như người ta gọi là những người trẻ – có vẻ như quá ít hiểu biết về thánh ca, thánh nhạc, tựa như là những đứa con hoang đàng xa rời ngôi nhà “Phụng vụ”.

Phải chăng thành kiến đó cũng có nguyên nhân của nó. Một trong những nguyên nhân có thể là do vài nhạc sĩ chuyên nghiệp có đẳng cấp hẳn hoi, có tên tuổi ngoài đời, lại có lòng đạo đức và cũng muốn đóng góp điều gì đó cho giáo hội, nhưng lại tiếp cận thánh nhạc theo lối riêng, chưa đúng hẳn là đường hướng của thánh ca Phụng vụ.

Cách nói quen thuộc là “Đem đạo vào đời”, phải hiểu điều này như thế nào đây ?

- Là viết nhạc theo thị hiếu của giới trẻ ? Trong đó, lời ca là những việc đời thường. Nét nhạc là vay mượn những loại nhạc pop rock thông dụng - như nhạc Dance Châu Mỹ Latin của thập niên 60-70, là Disco của thập niên 80-90, hay là nên có thêm loại Rap gần đây nữa - cho được thời thượng ? Nhạc đệm thường có nhiều loại nhạc cụ kích phát được phóng đại với âm lượng cực mạnh đủ đáp ứng cho những không gian rộng lớn cỡ sân vận động ? Hình như đó là đem chất liệu đời vào nhạc đạo !
- Là đưa giáo lý lên sân khấu ? Trong đó, tựa trung là những bài học giáo lý được viết theo hình thức nhạc sinh hoạt, nay đã vượt khỏi không gian của các lớp giáo lý để trèo lên các sân khấu và trở nên một thành phần của những chương trình văn nghệ tạp kỹ ? Hình như đó là nhạc sinh hoạt tôn giáo không Phụng vụ !
- Là sản xuất và tiêu thụ đại trà sản phẩm âm nhạc đủ mọi chủng loại, thông thường là băng đĩa sử dụng trong gia đình ? Hình như đó là quyền tự do kinh doanh bao gồm kinh doanh âm nhạc !

Ba khâu trong sáng tác

Dù sao thì tất cả những việc đó cũng chẳng dính dấp vào việc phụng vụ của Giáo hội, mà chỉ là những việc ngoại vi. Vấn đề chủ yếu chính là những việc nội vi, tức là việc của ba khâu : Sáng tác, trình tấu, và thưởng thức.

- Khâu sáng tác : Thử điểm lại xem chúng ta có được bao nhiêu tác phẩm có giai điệu tinh khiết như đã nêu ? Hay là chỉ ngồi đó phê phán tới, phê phán lui với những điều đã nói từ 15, 20 năm trước. Chính sự phê phán ấy cũng dậm chân tại chỗ, nghĩa là những hạng mục phê bình ấy cũng chưa được cập nhật.
- Khâu trình tấu : Những nỗ lực của các ca đoàn mạnh, được dẫn dắt bởi các ca trưởng là các nhạc sĩ, nhạc trưởng có uy tín, không thể đáp ứng đủ cho nhu cầu Phụng vụ rộng lớn của Giáo hội. Phần lớn còn lại là vô số những ban hát cục bộ, với những người tập hát có khả năng hạn chế, đôi khi việc chọn bài vở không hợp lý, luyện tập chưa đủ chín muồi, áp lực phục vụ thánh lễ quá nhiều đến độ trở nên nặng nề. Sự trì trệ càng lớn hơn khi họ thiếu óc cầu tiến và lòng đạo đức thực hành.
- Khâu thưởng thức : Người giáo dân trong cộng đoàn dân Chúa ngày nay, cũng tích cực tham gia xướng đáp, ca hát, chứ đâu phải luôn luôn thụ động. Mặt khác, họ cũng có nhu cầu thưởng thức, nghĩa là lắng nghe và suy gẫm. Vấn đề là món ăn tinh thần mà họ được mời dùng có thực sự tinh khiết hay không ?

Mặt khác, tôi cũng muốn nói lên rằng việc sáng tác và làm hoàn chỉnh một tác phẩm thánh ca không bao giờ giống với sản xuất một sản phẩm hàng tiêu dùng kiểu “Thức ăn nhanh”.

⁶ Tác phẩm “Giê-su khoan nhân” – Thơ : Lm. Nguyễn Văn Tuyên – Nhạc : Lm. Tiến Dũng; Hoà âm và bản đệm đàn : Lương Thanh Bình thực hiện năm 2007.

Việc độc tấu sẽ được dùng vào lúc “Chuẩn bị của lễ”, tất nhiên là không phải trong mùa Chay. Như vậy, một tác phẩm hoàn chỉnh phải đáp ứng được nhiều yêu cầu trong phụng vụ, vừa có thể hát đồng ca, vừa có thể hát hợp ca, vừa có thể độc tấu Đại phong cầm.

Hãy xem các vị tiền bối cách đây hơn nửa thế kỷ, chẳng hạn như các nhạc sĩ của Nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh, họ đã thai nghén và khai sinh ra những tác phẩm giá trị, rồi chính họ đã san định, chỉnh lý, bổ sung, sửa chữa tác phẩm của họ để có được những bài ca thuần khiết nhất. Rồi thế hệ đàn anh cách đây hơn ba mươi năm vừa tiếp tay trong các khâu hoàn chỉnh tác phẩm, các phiên bản hoà âm, phối trí xuất hiện đó đây; vừa khai sinh thêm những tác phẩm mới, nhưng có lẽ chưa được tổng hợp một cách có hệ thống. Và hiện tại, những ai mang kiếp con tầm thì vẫn đều đặn nhà tơ.

Các tác phẩm này, được xét duyệt tùy tình hình của từng địa phương, một số ít có chuẩn y của Giáo quyền, một số khác có sự ưng thuận của các linh mục sở tại, số còn lại thì trôi nổi. Nhưng nếu từ một bản thảo âm nhạc trên giấy, muốn trở thành âm thanh thật thì phải được điều tấu bởi tác nhân thứ nhì, chính là những ca viên, ca sĩ, ca trưởng, nhạc trưởng, nhạc công v.v... Họ chính là những người đồng tác giả để chỉnh lý tác phẩm cả trước và lẫn sau chuẩn y.

Rồi cuối cùng, các tác phẩm nhằm mục đích “Tôn vinh Thiên Chúa và thánh hoá các linh hồn” có được đón nhận hay không là còn tùy thuộc vào các linh hồn tín hữu ! Không có họ thì việc sáng tác và việc trình bày đều trở nên vô nghĩa ! Và nếu có một quy trình nào đó được đề ra mà không đủ ba khâu thì e rằng không tránh khỏi khiếm khuyết !

VỀ VẤN ĐỀ TỰ KIỂM DUYỆT

Giả sử tôi có lòng muốn sáng tác thánh ca, thì tôi phải có khả năng để tạo nên những giai điệu tinh khiết. Một giai điệu muốn được tinh khiết thì phải có những nền tảng và tiềm năng cần thiết. Muốn có nền tảng và tiềm năng nào thì tôi phải thấu đáo lãnh vực đó. Nếu cảm thấy chưa thạo lãnh vực nào thì nên nhường lãnh vực đó cho người khác làm thay. Như đã phân tích, có rất nhiều công đoạn để làm nên một tác phẩm có giá trị, cho nên sự lựa chọn lãnh vực cũng khá rộng rãi.

Tôi không rành lắm về quy trình kiểm duyệt thánh ca, nhưng hoàn toàn có thể suy luận ra được. Bởi vì Giáo hội làm việc bằng đức mến, việc lập ra tiến trình kiểm duyệt là để đọc và góp ý các tác phẩm, chứ không phải là lập nên hàng rào chắn giữa các công đoạn sáng tác.

Trước khi phổ biến rộng rãi trên toàn quốc, các tác phẩm được những người giáo hữu có chuyên môn sẽ thẩm định, nhận xét và chuyển lên hàng giáo phẩm. Nếu các tác giả thuận tình, thì những người này có quyền gạn lọc, tuyển chọn để giới thiệu những tác phẩm được coi là hay nhất. Công việc tiếp theo của giáo quyền thì tôi không biết rõ, nhưng chắc chắn sẽ có một vị cao nhất trong lãnh vực thánh ca, thánh nhạc, sẽ là người ra quyết định cuối cùng. Vị này có lẽ là một Đức Giám mục, sẽ đề nghị sửa chữa ca từ, dấu nhạc, hoặc có thể đề nghị loại bỏ những tác phẩm không phù hợp. Muốn ra những đề nghị như thế, chắc chắn các ngài sẽ phải đọc kỹ trước khi ra quyết định. Thiết nghĩ, đó là một công việc cực nhọc và bộn bề.

Khi thai nghén và khai sinh một tác phẩm, nếu chưa tới mức độ tinh khiết, thì ít ra nó phải đạt tiêu chuẩn “Đúng và hay”, trong đó, tiêu chuẩn “Đúng” được ưu tiên. Nếu đứa con tinh thần của tôi bị ‘đẻ non’ thì thà rằng chính tôi ‘khai tử’ nó, như thế sẽ ít đau đớn hơn là để nó bị người ta chối từ. Cho nên, trở lại vấn đề là tôi phải biết tự kiểm duyệt, bằng không thì tôi sẽ là người ‘dội bom’ tác phẩm lên Ủy ban Kiểm duyệt Thánh ca, tạo nên một sự ứn tắc không đáng có.



CHUYÊN ĐỀ THÁNG 6.2007

MỤC VỤ THÁNH NHẠC ♦ GỐC RỄ VẤN ĐỀ

Cha phó hỏi cha sở:

- *Thưa cha, nhìn cái gì để biết tương lai của một đất nước?*

Cha sở suy nghĩ một lúc rồi đáp:

- *Nhìn giới trẻ.*

Cha phó hỏi ngay:

- *Nhìn cái gì để đọc được tương lai của một Giáo hội?.*

Cha sở suy nghĩ lâu một chút rồi trả lời:

- *Nhìn giới trẻ!*

Cha phó ngạc nhiên suy nghĩ vài mươi giây, sau đó hỏi cha sở tiếp:

- *Nhìn cái gì để biết tương lai của một nền thánh nhạc*

Cha sở lắc đầu. Suy nghĩ. Sau cùng trả lời:

- *Nhìn giới trẻ!*

Cha sở phó ngạc nhiên:

- *Ồ thưa cha! Sao cái gì cũng giới trẻ hết thế kia! Họ biết gì mà nắm hết cả tương lai như thế?*

Cha sở đáp:

- *Vì không có họ thì không có tương lai.*

PHA THẮNG

QUAN NIỆM THÁNH NHẠC ♦

HÃY NÊM NÉM TƯƠNG LAI...

... bằng quá khứ !

Người ta hay nói: “*Già ôm quá khứ, trẻ cứ tương lai*”. Có như thế thật!

Nhớ thuở nào, lúc anh em chúng tôi đang độ tuổi háu ăn háu nói, mỗi lần ông tôi bắt đầu kể chuyện, thằng em trai lém lỉnh chọc ông:

- *Ông ơi hãy để anh con kể cho! Ông nghỉ cho khỏe!*

Ý nó muốn nói cả hai đứa đều biết, thuộc và nhàm chán câu chuyện ông sắp kể, vì ông đã kể đi kể lại quá nhiều lần một chuyện cũ. Tôi trừng mắt nhìn nó. Nó rút cổ bụm miệng cười. Những giai thoại vui vui ấy rồi cũng qua nhanh theo tuổi thơ, vì anh em chúng tôi bận rộn lo cho tương lai của mình; những tưởng chúng tôi sẽ quên tất cả, nào ngờ có những lúc anh em chúng tôi làm theo đúng những gì mà trong những câu chuyện ông tôi kể đã miêu tả, vì đó là những tấm gương rất tốt như nhân ái, không chấp, bỏ qua cho người thì người sẽ bỏ qua cho mình, giúp người thì đừng nôn nóng mong trả ơn...

Nói sang chuyện khác. Thông thường ở đâu, thời nào và ở bất cứ địa hạt nào, người ta luôn nghĩ rằng để lo cho tương lai phải *đào tạo nhân sự*. Nói đến việc đào tạo ai cũng nghĩ ngay đến việc mở trường dạy học v.v... Đúng là như vậy thật! Nhưng hơn thế, còn là phổ biến, vạch đường, tạo nề nếp, gợi ý, uốn nắn (răn đe và sửa sai), đùm bọc, quy tụ, nuôi dưỡng, quy hoạch và nhất là nêu gương tốt.

Trong nền thánh nhạc VN, lớp tiền bối tuy không mở được nhiều trường cho lớp hậu bối như ngày hôm nay, nhưng các ngài đã để lại cho hậu sinh nhiều điều quý giá như trong chuyện về ông tôi vừa kể trên.

Trước tiên phải kể một nền học thuật: ca trưởng hết sức phong phú và quy củ do nhạc sĩ Hải Linh đã gây dựng và lưu lại; phải kể nền học thuật hoà âm, nền học thuật sáng tác, đối âm, phối khí, tấu pháp... của linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng, tuy lấy của nước ngoài, nhưng đã gây dựng thành bộ sách giáo khoa đồ sộ.

Kế đến phải kể bản sắc dân tộc do linh mục nhạc sĩ Gioan Minh đã cổ xúy và khơi gợi nên ban đầu là một phong trào, sau đó là cả một hướng đi thôi thúc, âm ỉ kêu gọi và lôi cuốn mọi người, làm nảy sinh một nền thánh nhạc VN có bản sắc như ngày hôm nay, lớp hậu sinh có một dòng dân ca thánh nhạc riêng rất phong phú chảy song song với dòng thánh nhạc chân truyền Bình ca và Âu châu cổ điển.

Tiếp theo là một dòng thánh ca thuộc âm nhạc thể thức (modus) do linh mục nhạc sĩ Hoàng Kim, linh mục nhạc sĩ Thiện Cẩm, linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng, linh mục nhạc sĩ Thiện Cẩm, giám mục nhạc sĩ Nguyễn Văn Hòa. Tuy nhiên cho đến nay, lớp hậu sinh chưa nhiều người nhìn ra giá trị của hướng đi này, mặc dù có một bộ phận rất đông ca trưởng đã yêu thích. Lý do người ta bị dị ứng Bình ca dù chưa biết nó là gì.

Tiếp theo, các nhạc sĩ nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh, Tiếng Chuông Nam, Thánh Philipphê Phan Văn Minh và nhiều nhạc đoàn khác... đã để lại cho hậu sinh cách sáng tác những

dòng nhạc cầu nguyện, suy gẫm, phượng thờ... rất trong sáng, thuần khiết và thấm đẫm đức tin mạnh mẽ.

Nói đến đây chắc ai cũng công nhận tiết tấu trong các tác phẩm của các bậc tiền bối tuy đơn sơ chân chất, nhưng ẩn chứa sự phong phú, trang nhã; tuy bình dị bên ngoài nhưng đủ sức gây ấn tượng bên trong. Bạn thử hát lại vài dòng nhạc của linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng, sẽ thấy tiết tấu của dân ca Bắc bộ; hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Hùng Lĩnh, sẽ thấy ngay tiết tấu trẻ trung sôi nổi của lớp sinh viên học sinh thời đấu tranh chống thực dân; bạn hát nhạc của nhạc sĩ Hải Linh, bạn sẽ thấy tiết tấu nhẹ nhàng, trang nhã, hợp lý ở từng âm hình mà ông đã dày công xếp đặt. Trong khi bạn hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Gioan Minh, bạn sẽ cảm nghiệm tiết tấu chân chất giản dị nhưng giàu tính đồng quê; nếu bạn hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Hoài Đức, bạn sẽ thấy tiết tấu của ngài làm cho tâm hồn bạn nhẹ nhàng thanh thoát; bạn hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Hoàng Kim, bạn thấy linh hồn của ngài trẻ như thanh niên, lạ ở chỗ vẫn khác với nhạc tiết điệu có sẵn, những ca từ của ngài dùng khiến nở ra một “tiết tấu từ ngữ”; bạn đến với âm nhạc của linh mục nhạc sĩ Vinh Hạnh, bạn sẽ thấy nhịp điệu thánh thiện ngời ngời, trong khi đó bạn hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Thành Tâm, bạn sẽ thấy tiết tấu hoàn toàn thuộc hơi thở của giới trẻ đương đại trải dài qua nhiều năm, nhiều thời kỳ, nhưng lạ ở chỗ không phàm tục; nếu bạn nghe và hát nhạc của linh mục nhạc sĩ Kim Long, bạn sẽ thấy tiết tấu không được ngài chú trọng, để mặc cho tự nhiên, nhưng hình như rất đẹp và rất trong sáng, nhất là trong bộ lễ Ca lên đi 3, tiết tấu đẹp vô cùng bởi tính hùng tráng và đầy sức sống; trong khi đó nhạc sĩ Viết Chung tiết tấu tưởng chừng không ổn định vì sự phức tạp pha lẫn lòng sùng kính, để rồi ai nghe kỹ, sẽ cảm thấy day dứt nhưng chừng mực, đốn đau trong cung kính và dân dã trong uyên bác... dù thế nào nhưng vẫn rất nề nếp trong khuôn khổ hợp lý của hơi thở. Không thể kể hết từng vị, bởi mỗi vị tiền bối có một vẻ nếu ai hiếu học sẽ bơi lội trong khám phá, nhưng bấy nhiêu cũng đủ để thấy tiền bối của chúng ta để lại cho hậu sinh nhiều vốn quý không thể tìm thấy ở đâu, dù đôi lúc có người trong chúng ta hồn nhiên đùa giỡn như chú em của tôi đùa giỡn, mà trong tận thâm tâm thì rất nề phục, kính cẩn và bảo tồn bằng cách đi theo lúc nào không biết.

Có một điểm làm chúng ta hết sức ngạc nhiên, các ngài hầu hết không được đi học ở nước ngoài, sách vở và thầy dạy tại chỗ hầu như không có, nhưng chỉ nói về hòa âm, trừ linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng, linh mục nhạc sĩ Hoàng Kim, linh mục nhạc sĩ Đình Quang Tịnh vân vân... hòa âm uyên bác, còn lại các nhạc sĩ tiền bối viết hai bè cốt chỉ để làm giàu thêm giai điệu về mặt cảm xúc mà thôi, vậy mà bạn sẽ khó tìm thấy các vị có những sai sót chết người như chúng ta ngày hôm nay, thậm chí, chỉ với vài ba hợp thanh căn bản, nhạc sĩ thiên tài Hải Linh đã làm điều đứng lòng người trong bản *Ave Maria, Ra đời chẳng hạn*.

Tiếp theo về ca từ, phải nói rằng, các bậc tiền bối đã coi trọng, cẩn thận và trau chuốt ca từ đến từng phẩy. Bạn không học được gì sao nếu hát nhạc của Imns. Antôn Tiến Dũng bằng thơ của linh mục Anrê Đỗ Xuân Quế, giản đơn mà sang trọng; hay linh mục Nguyễn Văn Tuyên, nh5 nhàng mà tinh tế? Bạn không cảm nhận ra được ca từ vô giá trong những tác phẩm của nhạc sĩ Hải Linh và Hùng Lĩnh sao? Các nhạc sĩ lão thành của nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh còn để lại cho lớp hậu sinh những lối dùng từ lãng mạn, nhưng chân thật, trữ tình nhưng thanh cao thánh thiện. Hay là bạn định tìm lỗi trong ca từ của linh mục nhạc sĩ Kim Long?

Cần phải kể các bậc tiền bối để lại cho chúng ta những tấm gương tốt về kính trọng nhau, tuy phê bình sâu sát, nhưng không hiểm thù; khác quan điểm rõ rệt, nhưng vẫn hòa hợp để làm việc. Bạn thử nghĩ trong lần Đại nhạc hội thánh ca năm 1972 ở hội trường Tabert Sài Gòn, linh mục nhạc sĩ Gioan Minh đã tập hợp hết tất cả trong một chương trình hấp dẫn. Nếu bạn nhớ giai thoại phê bình nhau giữa linh mục Tiến Dũng với nhạc sĩ đại thụ Hải Linh, thì bạn sẽ há hốc mồm khi nhìn thấy các vị hợp tác nhau trong ban giảng huấn ở Trường Jean Sébastien Bách (Suối Nhạc xưa) và ở Đại học Minh Đức. Có phê

bình, khiển trách nhau nhưng không bôi bác nhau, nói xấu nhau, hờn ghen, bất hợp tác, bôi lọ và phá đổ nhau. Rất rõ điều này, các bậc tiền bối không đua nhau nổi tiếng một cách cấp tập hối hả... các vị không vội vàng trình diện những tác phẩm “mì ăn liền” thiếu đến cả âm nhạc tính. Các bậc tiền bối bắt chước nhau nhưng không quay cóp, không nhân bản, không “bà con”, “cướp phá”, dán tên mình lên tác phẩm người hác, đạo nhạc và giẫm đạp âm nhạc của nhau. Các bậc tiền bối không hòa nhau đi một đường, chen chúc trà trộn và chồng lên nhau, theo đuôi, hóa thân và tệt hại nhất là các ngài không có hiện tượng “bè phái phi trường phái” trong nghệ thuật.

Và cuối cùng phải kể các bậc tiền bối đã để lại cho chúng ta con đường rất lớn do các ngài vạch ra, đó là đời sống đức tin trong thánh nhạc. Tôi, một kẻ tu chẳng tu, đời chẳng đời, nguội lạnh tuy chưa hẳn nhưng nóng nảy thì chắc chắn không... vậy mà vẫn học được ở các ngài để thấy được rằng, các nhạc sĩ sáng tác thánh ca, các ca trưởng, các người đệm đàn, các nhà báo thánh nhạc vân vân... không chừng có cả một đường tu đức riêng mà không ai hay biết trong khi chúng ta sáng tác ca ngợi Chúa và để mọi người ca ngợi Chúa; ý chừng chưa có một vị nào nên thánh bởi thánh nhạc nên chúng ta chưa xác tín đó thôi! Nếu đạo hạnh mà chưa đủ để chúng ta trở thành một “thánh nhạc sĩ” nhưng kẻ đánh trống cho người khác nhảy... thì có hồi cũng phải nhảy thôi! Đức tin của các nhạc sĩ tiền bối ấy hiển hiện ở kính Chúa qua hình hài âm nhạc và tác phẩm đã vậy, hiển hiện rất rõ qua yêu thương nhau, yêu thương vô căn vô cớ, yêu thương thậm chí cả người khó thương, yêu thương những người vượt lên trước mình và hiệp nhất với những ai không cùng quan điểm. Hình như ngày hôm nay chúng ta tưởng rằng, một nhạc sĩ, một ca trưởng chỉ biết chuyên môn là đủ thì phải! Sai quá! Một nghệ sĩ thánh nhạc thiếu đức tin sâu sắc là một con sâu đục khoét nền thánh nhạc. Con sâu này làm hư hỏng dần nền thánh nhạc và cộng đoàn bị đầu độc nhiều hơn chúng ta tưởng. Các bậc tiền bối hãnh diện vì không hề đã có ai làm điều đó.

Bắt chước những gì tiền nhân để lại, làm tiếp những gì tiền nhân đã làm, đi tiếp con đường cha ông đã đi, đó là nếm nếm tương lai bằng quá khứ rồi. Nhất là hôm nay chúng ta “nhạt như nước ốc” ở từng phương diện thánh nhạc.

NGUYỄN NGUYỄN

MỘT QUẺ ĐOÁN TƯƠNG LAI NỀN TNVN

Nói là làm thiệt chứ chẳng nói suông.

6g30 sáng thứ ba mồng 1 tháng năm bồng dưng bị “động”⁷, tôi bốc trụng quẻ là Thủy Trạch Tiết *Tiết chế, dây nịt, nịt vú, gìn giữ, hạn chế, giam hãm, thắt lại, xiết lại, cấm đoán, giảm bớt, bỏ điều độ...*

— — Quẻ này là quẻ đôi, gồm bên trên là quẻ Khảm hay Thủy gồm hai vạch đứt
 — — bao bên trong là một vạch liền, với bản chất hiền lành, sâu kín, bí hiểm; bên
 — — dưới là quẻ Đoài hay Trạch gồm hai vạch đứt nằm bên trên một vạch liền,

có bản chất đẹp đẽ, nói năng, hiện lộ.

Dịch tượng này khi bị động, biến thành quẻ Thuần Đoài *Hiện đẹp, nói, bộc lộ hết, cua lột, thú thay lông, giàu đổi bạn sang đổi vợ, đạo biến đổi, Lời CHÚA, lời nói tỏa quang, tráo lật như trở cá chiên...*

Vậy thì, ý nghĩa của cặp quẻ trên là gì, hay nói đúng hơn, tương lai của nền thánh nhạc VN sẽ ra sao?

Thông thường muốn đọc một dịch tượng (quẻ), phải lấy quẻ này trả lời cho quẻ kia. Như vậy, có hai giả thuyết:

⁷ Trong ngành Dịch lý, “bị động” là yếu tố hàng đầu khiến Dịch lý sĩ tiến hành việc mở quẻ, nếu không “bị động”, chẳng ai dám. Vì “bị động” là một thứ tiên ứng, hiểu xa đó là ý Trời.

1. Nếu nền thánh nhạc VN đang bị Thủy Trạch Tiết nghĩa *bị tiết chế* tất trong tương lai sẽ Thuần Đoài nghĩa *hiện đẹp*.

2. Nếu nền thánh nhạc VN đang Thuần Đoài nghĩa *hiện đẹp* tất trong tương lai sẽ *bị tiết chế*.

Căn cứ vào hiện trạng nền thánh nhạc mà chúng ta ai cũng thấy hôm nay, không có gì là đẹp, mà chỉ có tiết giảm, hạn chế... nên giả thuyết thứ nhất có vẻ đúng hơn, tức trong tương lai, nền thánh nhạc VN sẽ thay đổi theo chiều hướng tươi đẹp hơn lên.

Căn cứ vào đâu để lý luận như thế? – Thưa

Nền thánh nhạc VN đang bị tiết giảm, hạn chế ở mấy điểm:

o **Guồng máy:** hệ thống các ủy ban thánh nhạc còn thiếu vắng, trống khuyết. Nhiều giáo phận chưa có ban thánh nhạc riêng, ví dụ giáo phận Đà Nẵng chỉ mới vừa thiết lập xong do linh mục nhạc sĩ Fr. Lưu Hoàng làm trưởng ban.

o **Nhân lực:** hiện thiếu nhân lực ở mọi nơi, các nhà quản lý các bộ máy đã thấy điều đó từ lâu nhưng không nói ra.

o **Tài lực:** chưa có kinh phí riêng của một nền thánh nhạc để hoạt động.

o **Thế lực:** tiếng nói của ủy ban thánh nhạc các cấp không được đón nhận và tuân nghe, nhiều nơi coi ủy ban thánh nhạc chỉ là bộ phận chỉ có trên giấy tờ.

o **Vụ lực:** chưa có việc làm theo hệ thống, tức các ủy ban thánh nhạc vẫn biết 3 công tác chính của mình là:

▪ **Canh phòng:** gìn giữ sự sai trái xâm hại biên cương lãnh thổ thánh nhạc là phụng vụ. Nhưng thực tế là những việc gì, chưa được tổ chức có hệ thống.

▪ **Giáo dục:** chấn hưng bồi dưỡng quan niệm và hành vi thánh nhạc đồng thời đào tạo thêm nhân tài. Nhưng không có kinh phí và chưa có một hệ thống.

▪ **Hiệp hội:** tổ chức mọi ngành nghề cho có trật tự. Nhưng nhiều giáo phận vẫn không có nhân tài thì làm sao tổ chức?

o **Quan niệm:** chưa có quan niệm chính thống, minh bạch, thống nhất về thánh nhạc; mỗi nơi quan niệm thánh nhạc theo mỗi kiểu.

Tóm lại, thiếu thốn quá nhiều sinh tiết chế, giam hãm và trói buộc sự phát triển một cách rõ ràng không ai có thể chối cãi; người càng ở trong cuộc càng thấy rõ điều đó.

Nhưng trong tương lai, nền thánh nhạc VN sẽ tươi sáng nhờ vào những yếu tố sau đây:

o **Bị đột phá từ bên trong:** nguyệt san THÁNH NHẠC NGÀY NAY là một cây kim từ trong đám ra. Dù chỉ là một cây kim nhỏ bé xiu, rỉ sét, bị mọi người chê chán, mắng mỏ, rẻ khinh... nhưng những tiếng mõ nhỏ nhoi yếu ớt mà nguyệt san gõ nên, chí ít cũng giúp mọi người nhớ lại chút ít những gì thánh nhạc đang cần làm.

o Các nhạc sĩ đang dần tìm lại vị trí, đường đi, hướng nhắm thậm chí cả la bàn để đừng sai lệch. Hiện âm ỉ bên trong là một sức sống ngùn ngụt mà các nhạc sĩ đang nuôi lửa bằng những cục than hồng.

o Các ca trưởng đang rục rịch tiến công hướng về phía trước, bởi trong tâm tư họ nặng trĩu bao là tâm sự và thao thức (hơn 300 tờ giấy ghi lại cảm nghĩ của ca trưởng gửi lại ban tổ chức Ngày Ca trưởng 22 tháng 11 năm 2006 vừa qua mà chúng ta còn lưu giữ). Khi có cơ hội, họ sẽ lao thẳng phía trước, vì họ chẳng có gì để mất.

o Nhiều nhóm nhạc đang âm ỉ muốn tranh luận để làm sáng tỏ vấn đề như nhóm Lửa Hồng, nhóm Ca trưởng hải ngoại, nhờ đó mọi người sẽ không còn ngủ quên trong hiện trạng; nhất là đang nổ lớn cuộc tranh luận giữa hai chủ trương thánh nhạc truyền thống và thánh nhạc thời đại.

o Quyển thánh ca hay nói đúng, trường phái THÁNH CA THẾ HỆ MỚI đang xuất hiện, điểm lớn nhất trong chủ trương là đưa thánh ca trở lại đúng vị trí “nữ tỳ của phụng vụ” bằng hai lực đẩy:

▪ *Hát thánh vịnh.*

▪ *Cộng đoàn hát đối đáp với ca đoàn*

o Thánh địa thánh nhạc VN sẽ khai mở, để “xã hội hóa” thánh nhạc, đây là một từ mà báo chí ngoài đời dùng rất nhiều, nhưng ở đây mượn từ “xã hội hóa” để nói một nội dung lớn hơn, tức thánh nhạc không phải là một lãnh vực độc quyền của bất kỳ bộ phận hoặc giới nào, mà đó là của mọi người, của giáo dân thậm chí của cả xã hội nữa nếu cần, vì ai ai cũng đều có bổn phận phải ca ngợi Chúa miễn là theo đường lối của Giáo hội “*Nếu họ im tiếng thì những hòn đá này sẽ kêu lớn tiếng đấy!*” (Lc 19,40). Ta thử đặt câu hỏi: *nếu lương dân cũng ca ngợi Chúa theo đường lối Giáo hội thì sao?* Trả lời xong câu hỏi này tức quan niệm được thánh nhạc phải trở thành một lãnh vực chuyên môn, chuyên chú, chuyên tâm và chuyên nghiệp mà “*giáo dân làm công tác nghệ thuật thuận lợi và hay hơn giáo sĩ...*” (lời phát biểu của linh mục Tổng Đại diện giáo phận TPHCM Huỳnh Công Minh vào thứ sáu ngày 12.1.2007 nhân Ban Biên tập đến chúc Tết tại tòa Tổng giám mục).

Như vậy cứ theo dịch tương, tương lai nền thánh nhạc VN sáng sủa và tươi đẹp hơn trong thời gian sắp tới; nếu nói hơi quá đà một chút, trong dịch tương Thuần Đồi có nghĩa *cuả lật, thú thay lông, giàu đổi bạn sang đổi vợ, đạo biến đổi, tráo lật như trở cá chiên* thì có thể nền thánh nhạc đang từ tay giáo sĩ chuyển giao cho giáo dân, ví dụ những chức vụ nhỏ như tổng thư ký Ủy ban thánh nhạc toàn quốc, trưởng ban thánh nhạc giáo phận... có thể do giáo dân đảm nhiệm, tại sao không? Lúc đó sẽ không còn cảnh một vị giáo sĩ nào nhả mặt khó chịu khi thấy giáo dân tự xưng ra làm nhiều công tác thánh nhạc mà quen nghĩ rằng chỉ có giáo sĩ mới được phép làm... cũng không còn giáo sĩ nào đó buông ra những câu “*tào lao!*”, “*quậy quá!*” để mắng một số giáo dân tự đứng ra “*vác tù và*” thánh nhạc “*hàng tổng*”.

Nói về tương lai nền thánh nhạc theo kiểu nói này có vẻ vô lễ và xúc phạm, kính xin các bậc cao minh vui lòng lượng thứ. Nhưng rõ ràng từ khi Nga Mỹ phóng phi thuyền lên trời, nhân loại mới biết thêm chút nữa ông Trời là ai con người là ai. Có “đi bách bộ” ra khỏi quả đất hay phi thuyền chật hẹp của quá khứ và hiện tại nền thánh nhạc VN, chúng ta mới biết được ngoài ấy còn nhiều điều thú vị.

CÁT HẠNH

QUY LUẬT CỦA TIẾN BỘ

Chuyện xưa kể. Trong cánh rừng kia, bọn thú thấy thức ăn đã cạn kiệt, bèn tổ chức ra đi tìm đến một cánh rừng khác có đủ thức ăn cho tất cả.

Khi bắt đầu đi, con nào cũng nhún nhường không dám đi trước sợ sư tử, chúa tể sơn lâm, hoặc nếu không cũng các loài thuộc bậc tam công tứ trụ như voi, hổ, gấu, báo, cá sấu... giận mắng là hỗn láo dám qua mặt. Do đó muông thú di chuyển, đi đứng rất trật tự, con thú nào vai vế lớn hơn thì đi trước, con thú nào vai vế nhỏ hơn thì đi sau, đã vậy còn sắp hàng ngay ngắn rất quy củ. thỉnh thoảng con nào tiến lên trước do nôn nóng liền bị nhắc nhở, con thú nào nhìn sang phát hiện nơi nào tốt, lên tiếng đều bị chỉ trích, tất cả phải theo số đông, nhường trên kính trước.

Đi như thế đã qua nhiều ngày đoàn lũ hành rất trật tự và rất nề nếp này đi mãi mà không tìm ra được nơi khả dĩ có thể trú đóng, vì bọn voi cao nghều nghệu vốn tầm nhìn xa rộng phát hiện nhiều địa điểm trú đóng rất ngon, nhưng không dám lên tiếng nói chỉ bọn hươu cao cổ, thấy hết biết hết đấy, nhưng dẫu “cao cổ mà bé miệng” cũng đành chịu; ừ nhất là bọn khỉ, vốn chẳng có nết na, nên đi vài ba bước lại đã lên leo trèo lên tít ngọn cây, nhờ thế mà “nhìn xa trông rộng” hết biết! phát hiện ra không biết bao nhiêu là địa thế tuyệt vời, nhưng vừa mới hó hé đã bị mắng té tát, cho nên tức khí miệng cứ kêu chen chét, hai tay dấm ngực thù thui mãi thôi.

Trời ạ! Cứ như vậy mà đi mãi đi mãi đến lúc bọn thú tan tác vì chết đói lẫn chết khát.

Trật tự hàng ngũ chỉ là nét nhỏ của kỷ luật, mà kỷ luật là điều kiện cần có trong khi đi tìm sự tiến bộ chứ không phải là tất cả quy luật của sự tiến bộ. Quy luật của sự tiến bộ nằm ở chỗ khác:

Một là nhìn xa trông rộng.

Hai là dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và rồi còn dám chết vì lý tưởng.

Ba là tâm hồn cao thượng.

Để nhìn được xa trông được rộng, người ta vừa phải thuộc lòng quá khứ, nắm chắc hiện tại và đoán được tương lai... vừa phải luôn biết phóng tầm “nhìn xa trông rộng”; nghĩa ngữ trên còn hàm ý phải vững vàng kiến thức chuyên môn trong lãnh vực mình đang đứng, rút gọn thành quy luật... nói chung ai muốn bước đi, phải khởi sự từ chỗ đứng vững chắc, muốn tiến lên phải đang đứng vững chân trụ. Nhìn xa trông rộng sẽ giúp mau chóng tìm được hướng đi, ai tìm được hướng đi đã gần đạt tiến bộ, vì tìm được hướng đi là tìm thấy sự tiến bộ. Điều đi ngược những gì kể trên là nghi ngờ, sợ sệt, do dự và ganh tương ghen ghét, khiến lòng ta bị rối bởi cản hết mọi tầm nhìn.

Để có thể có khả năng dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và dám chết vì lý tưởng tức dám đánh một canh bạc “*được ăn cả ngã về không*”, người đó phải chắc chắn những gì mình nghĩ, phải quả quyết những gì mình làm, phải can đảm trước những gì mình phải chịu trách nhiệm và anh hùng trước những gì xảy đến gọi là hiệu quả lẫn hậu quả. Nói chung dám đặt cược cả cuộc đời mình vào “canh bạc năm ăn năm thua” như các nhà cách mạng đã từng làm.

Để cao thượng phải rộng lượng, quân tử, không chấp nhất, La tinh có câu: “*Phượng hoàng không bắt ruồi*” (*aquila non capit muscas*)... ý nói những người cao thượng không chấp nhất người nhỏ, việc nhỏ; người cao thượng sống luôn luôn rất có tình cảm, mà tình cảm dồi dào nữa! nhưng không bao giờ đặt tình cảm lên hàng đầu hay để cho tình cảm chi phối công việc: trái tim họ nóng nhưng đầu họ lạnh; họ tin vào lớp trẻ chứ không lúc nào cũng nơm nớp lo sợ mình bị “qua mặt” và nghi ngờ khi cho rằng chẳng ai làm được trừ mình ra, vì ai tin lớp trẻ sẽ nắm được chìa khóa tiến bộ. Kẻ cao thượng chính là người dân chủ, biết lắng nghe và tìm ý người hơn là khư giữ ý mình.

Vũ hầu nước Ngụy cùng với quần thần triều nghị quốc sự, việc gì vua bàn nghe cũng phải, quần thần không ai giỏi bằng, cứ nhất nhất cúi đầu tuân chỉ. Lúc lui vào cung Ngụy hầu hơn hở ra mặt. Thấy vậy quân sư Ngô Khởi lên tiếng:

- *Cận thần ai đã kể chuyện Sở Trang vương cho bệ hạ nghe chửa?*

Vũ hầu hỏi:

- *Chuyện ấy như thế nào?*

Ngô Khởi thưa:

- *Khi Sở Trang vương luận bàn việc nước ý kiến hay hơn quần thần, lúc lui châu nhà vua lo lắng. Có người hỏi: “Sao vua lại lo lắng?” Sở Trang vương nói: “Ta bàn việc mà quần thần không bằng được ta, cho nên ta lo. Cổ nhân có câu: Các vua chư hầu ai có thần giỏi thì làm được vương; ai có bạn giỏi thì làm được bá; ai có người quyết đoán cho mọi việc ngờ vực thì còn nước; ai bàn việc không còn ai bằng mình, thì mất nước. Ta nghĩ ngu như ta mà quần thần cũng không ai bằng thì nước ta có lẽ mất. Bớ thế ta lo...*

Nín lặng một chập, quân sư Ngô Khởi trách móc:

- *Ấy cũng một việc giống nhau, Sở Trang vương thì lo mà bệ hạ thì mừng.*

Vũ hầu càng nghe càng đâm ra áy náy. Một lúc sau vái tạ Ngô Khởi mà nói rằng:

- *Ôi! Trời sai nhà thầy đến bảo cái lỗi cho ta rồi!* (Cổ Học Tinh Hoa)

Quy luật tiến bộ chỉ có thế. Còn tiến bộ là gì thì một cơ sở kinh doanh tiến bộ là cơ sở đó đã bán được nhiều hàng thu lại nhiều tiền và dư ra nhiều tiền lãi; một nền thánh nhạc tiến bộ là nền thánh nhạc giúp được cộng đoàn vừa tôn vinh Chúa vừa thánh hóa bản thân; không đạt được đúng điều chủ trương ban đầu là không tiến bộ; ví dụ cơ sở kinh doanh chỉ thu lại được tiếng khen, dẫu rằng được khen là khôn giỏi, lãnh nhiều bằng khen, huân chương, huy hiệu... cũng không ít tiến bộ; nền thánh nhạc thu được nhiều tiếng khen, dẫu rằng được khen nhiều nhân tài, nhiều ca đoàn, nhiều nơi hát hay, hoạt động rầm rộ... cũng không phải là tiến bộ. Nhưng ở đây ta không lạm bàn chuyện ấy, chỉ nói quy luật của tiến bộ là điều kể trên, thiếu một trong ba khó lòng mơ thấy và tìm ra sự tiến bộ.

NHÌN RA THẾ GIỚI ♦

XÉT NGHIỆM MÁU CỦA XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

Cuộc thử nghiệm của các nhà báo *The Washington Post* đầu tháng 4.2007 vừa qua: mời nghệ sĩ vĩ cầm đương đại lừng danh thế giới Joshua Bell, chơi những tác phẩm của Fritz Kreisler, J.S. Bach, Franz Schubert, Jules Massenet, Manuel Ponce trên chiếc vĩ cầm do chính Antonio Strdivarius chế tạo năm 1713 J. Bell mua với giá 3,5 triệu USD.

Điều đặc biệt là J. Bell phải chơi trong ga tàu điện ngầm L'Enfant Plaza ở Washington nơi có nhiều tòa nhà các bộ của liên bang -nên nhớ Washington là một đô thị phát triển nhất nước Mỹ về nhạc giao hưởng- vào giờ cao điểm: 7g45; mục đích đo lường phản ứng của khách bộ hành là công chức, nhà phân tích ngân sách, chuyên gia dự án, , nhà tư vấn, kế toán viên.... được gọi là cao cấp nhất thế giới, xem họ sẽ “hồn nhiên” đối xử ra sao với âm nhạc bác học. Để tăng tính “hồn nhiên” không đóng kịch nơi khán giả bất kỳ, J. Bell ăn mặc trung bình: quần jean, áo pull thể thao, kết có logo đội *Washington Nationals*. Một nhà báo *Washington Post* sẽ bí mật ghi hình các khách bộ hành; khách bộ hành nào dừng chân nghe, hoặc nghe xong còn ném tiền vào hộp đàn của J. Bell sẽ được một nhà báo khác phỏng vấn khi họ ra khỏi nhà ga. Kết quả thật bất ngờ; những tưởng J. Bell sẽ thu hút một lượng lớn khán giả đến nỗi có khi phải cần đến cảnh sát can thiệp... vậy mà tình hình tồi tệ đến độ làm chính J. Bell phải bối rối: trong 45 phút thử nghiệm, trong số 1.070 khách bộ hành lướt qua, hầu hết phớt lờ như không nghe thấy, gần trăm người ngoái cổ nhìn lại, 27 người vừa đi vừa ném tiền, vồn vện một phụ nữ tên Stacy Furukawa làm việc tại bộ Thương mại nhận ra J. Bell nên bỏ vào thùng đàn ông 20 USD. Và cuối cùng J. Bell chỉ kiếm được có 32,17 USD trong khi nếu muốn nghe ông trình diễn có nơi có chốn đàng hoàng, phải tốn đến 100 USD tiền cho một chiếc vé vào cửa.

Hết chối rồi nhé! Những nơi khác, những tình huống, những lãnh vực tương tự... cũng vậy thôi!

Con người chúng ta ai mà chẳng hóa trang, và hóa trang ở mọi nơi mọi chỗ, nhất là trước nghệ thuật, đặc biệt nghệ thuật âm nhạc. Rất đông người không thích nghe nhạc, không thích một loại nhạc nào đó, nhưng trước mặt mọi người vẫn cứ nghe và làm bộ thích nghe để chiều lòng người khác, hoặc để tỏ ra mình “thời thượng”. Âm nhạc cổ điển bị người ta đối xử như thế đã đành, Jazz, Rock, Pop... cũng cùng chung số phận. Nói chung sống hai mặt là lối sống từ lâu của một số rất đông người.

Nhưng vấn đề ở đây còn là con người ta hôm nay đang đi về hướng khác, quay lưng đến không ngoái cổ nhìn lại nhiều giá trị tinh thần như nghệ thuật, đạo đức, nhân bản, luân lý, nhân đức, hôn nhân, lễ nghĩa... có thể thế giới này rồi một ngày nào đó sẽ chỉ còn là một cỗ máy, văn phòng, khu công nghiệp, trại mồ côi... Người độ lượng hơn thì nói rằng, mọi chuyện cũng còn được coi là có giá trị đấy chứ! nhưng bị quy đổi thành USD, thành job (việc làm), thành cổ phiếu chứng khoán.

Phải như thế thôi vì con người đã và đang tạo ra biết bao nhiêu là vật chất để thay thế những thực thể thuộc tinh thần, ví dụ chỉ cần cần máy vi tính với phần mềm phối khí là tạo ra được cả một dàn nhạc giao hưởng; chỉ cần đường dẫn và địa chỉ có thể giao tiếp, giải trí, kết bạn, cầu hôn, mua sắm và giải quyết nhiều công việc; chỉ cần nhiều tiền là mua hết mọi nhân đức không sót thứ nào đến mức ông tỷ phú được kính tôn như vị thánh; job có thể thay cho lễ nghĩa và luân lý vân vân...

Từ cửa sổ thánh nhạc nhìn ra thế giới xong, đóng cửa lại quay vô chúng ta thấy gì? Thấy người Kitô hữu cũng đang đứng đưng với nhiều giá trị tôn giáo.

Trước hết chúng ta đừng vội mừng khi thấy nhiều khóa học nghe tên gọi là lạ mở ra khắp nơi. Thật thế! Có thể đó là những cố gắng đáng ngợi khen của người tổ chức nhằm giúp đỡ cộng đoàn tăng thêm hiểu biết sâu rộng về một vấn đề nào đó, nhưng coi chừng có

khi muốn đánh động tính tò mò để thu hút, để tập trung và để kiếm lời khi tâm lý con người ngày nay muốn xăm xoi và tìm hoa lợi trong những vấn đề tinh thần; ví dụ muốn đức tin biến thành hiệu quả thấy được lập tức; muốn hành động theo Chúa phải thực sự sinh lợi tức thì; muốn cầu nguyện có hiệu quả nắm được; muốn dẫn than phải được trao đổi bằng một tương lai xán lạn; rõ hơn hết là kéo lôi Chúa phải hiện thân ngay trước mặt cho nên gán cho Chúa là anh hốt rác, chị bán hàng rong, anh phụ hồ vân vân mà người nghe lẫn kẻ nói chẳng ai hiểu gì hết. Nói chung muốn quy đổi mọi quan niệm thành vật chất, hiệu quả, lợi nhuận và phục ích.

Đầu óc như thế thì ngày càng đi ra xa khỏi mọi giá trị tinh thần và càng ngày càng chán ghét những gì “hơi bị khó hiểu”... khiến đầu óc nhân loại hôm nay ngày càng mù ra không thể thấy những gì mà mắt thường không xác nhận. Thật là thế giới đang “Tôma hóa” mọi việc, tức ngày xưa ông Tôma lôi cho bằng được mâu nhiệm Chúa Phục sinh hiển hiện qua các lỗ đinh làm sao thì ngày nay chúng ta đang đòi mọi thực tại siêu hình phải biến thành những cái sờ nghe nắm thấy.

Nhiều người lớn tuổi không thể hiểu nổi ngày nay hôn nhân được chẻ ra, moi ra, vạch ra đến tận cùng góc ngách, những điều thiêng tình túy, những cấm kỵ đẹp đẽ bị lôi ra cởi trần, bị mổ xẻ và xoi mói kỹ càng cách thô bạo gọi là để học hỏi như tình dục, cảm xúc trong tình dục, ngôn ngữ cơ thể trong tình dục... chẳng hạn; vậy mà lý hôn vẫn cứ ào ào chứ có tốt hơn lên đâu!

Nói tóm, con người quay lưng với mọi giá trị tinh thần để đi với vật chất mà họ quên rằng, con người chỉ là phân nửa vật chất, phân nửa kia là tinh thần, ngã về hẳn một bên là diệt vong.

NGƯỜI NHÀ

HỌC HỎI & BIẾT THÊM

CÂU HỎI ĐÓ BẠN ♦

1. Tạ lễ có được hát xập xình nhạc trẻ không?
2. Có được mang hết mọi nhạc khí vào nhà thờ không?
3. Tại sao ca từ thánh ca bắt buộc phải là Thánh vịnh?
4. THÁNH CA THẾ HỆ MỚI có phải là một trường phái hay không?

(xin xem câu trả lời ở trang 35)

GIẢI TRÍ-THƯ GIÃN

ĐÚNG SAI

Làm sao trên đời rõ đúng sai?

“tương đối”⁸ luôn theo ám ảnh hoài

“chữ thời”, “đa số”⁹, gây mộng muội
tiền, quyền, danh, đạo¹⁰, chẳng nhẹ tay

nếu muốn thoát ra mê hồn trận

nếu muốn phân biệt đúng với sai

dùng “Tin mừng-nhân”¹¹ thì phân tỏ

⁸ *Relativism, một thuyết về nhận thức luận, chủ trương nhận thức của con người đều tương đối, hoặc ai ai cũng mặc nhiên hiểu tương đối.*

⁹ *Mỗi thời đại một quan niệm đúng sai, người ta cũng viện lẽ “đa số” để phán quyết đúng sai.*

¹⁰ *Tiền lực, quyền lực, danh lực, tước lực, và tình lực, nhất là tôn giáo lực... gây áp lực nặng nề để người ta không còn biết nhận chân đúng với sai.*

¹¹ *“Tin mừng-nhân”(mắt nhìn của Tin mừng) tức học thuyết Nhỏ bé ĐỨC CHÚA GIÊSU KITÔ dạy, giúp nhìn rõ trắng đen.*

dùng “Phúc âm tư”¹² sẽ rõ ngay

Mạng Chính Nhân 505

THỜI SỰ - THÔNG TIN

KHÓ THỂ CÓ

Có những điều tuy đã được báo trước, nhưng khi xảy ra mọi người vẫn thấy khó thể có. Đêm nhạc cha Kim Long được đặt tên *Đêm nhạc Ca lên đi* kèm thêm tên chủ đề *Ngợi ca tình yêu* - vào lúc 19 giờ ngày 14.5.2007 vừa qua- tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Tp.Hồ Chí Minh là một thí dụ điển hình và cụ thể cho khẳng định trên. Người ta đã trầm trồ bằng đủ thứ giọng nhưng cung giọng thường nghe và nhiều tính ẩn dụ nhất là: khó thể có.

Điều đầu tiên khó thể có tuy nhỏ, nhưng đủ để chiêm nghiệm về sự hanh thông và may mắn của một phận người không phải ai muốn cũng được, đó là trời cứng đất chiều. Mưa dai dẳng suốt ngày 14.5.2005 là thế nhưng đến gần giờ khai mạc đêm *Ngợi ca tình yêu* thì trời bỗng im bật, dứt hẳn...!? giống như trời vén màn ra để cùng tham dự với mọi người. Mặc cho có nhiều người *Công giáo trầm lặng* bảo, nếu đêm nay không thành là dấu hiệu phần thưởng sẽ để dành cho đời sau. Nhưng nhiều người *Công giáo trầm lặng* hơn, gật gù bảo: *Chúa đang cưng cha Kim Long đấy!*

Điều khó thể có tiếp theo là thiệp mời: 15.000 rồi 18.000 thiệp gửi đi là con số không ai tin nổi; nội dung thiệp mời cũng là điều đáng nể vì họa sĩ đã thiết kế ảnh cha Kim Long ngay trên thiệp như cố ý xác quyết phải tôn vinh và ghi ơn ngài là điều phải đạo mà mọi người cần phải biết. Càng khó thể có thiệp được chính linh mục Giám đốc Trung tâm Mục vụ Phêrô Nguyễn Khảm ký mời để thấy đêm nay do chính Tổng Giáo phận tổ chức, có cả Đức giám mục đặc trách Văn hóa của Hội đồng Giám mục VN (HĐGMVN) và linh mục tổng thư ký Ủy ban Thánh nhạc HĐGMVN đứng ra tổ chức để đêm diễn mang tầm cỡ toàn quốc này. Nhưng người tham dự sững sốt hơn nữa bởi chính chương trình đêm diễn! Nhớ lại Đại hội Thánh nhạc Toàn quốc lần thứ nhất thời các nhạc sĩ: Hải Linh, Hùng Lân, Tiến Dũng, Hoàng Kim, Thiên Quang, Gioan Minh... do Ủy ban Thánh nhạc Toàn quốc năm 1972 tổ chức; rồi cả đến lễ đón Đức hồng y Agagianian -quốc vụ khanh Tòa thánh- vị đại diện cao nhất của Hội thánh Công giáo sang chủ tọa Đại hội Thánh Mẫu- năm 1962, tại Sài Gòn... mà ngay cả một thánh lễ bậc đại trào hoặc một thánh lễ đồng tế tấn phong giám mục cũng chưa có nhiều ca đoàn cùng vang lừng, hỉ hoan hòa chung tiếng hát hăng say đến thế!

Thành phần người tham dự cũng là điều khó thể có. Chưa có một đêm trình diễn Thánh ca nào, kể cả *Đêm Tiến Dũng* được tổ chức năm 2002 cho vị linh mục nhạc sĩ có học hàm-học vị thuộc đẳng cấp quốc tế cao nhất VN về thánh nhạc: *nhạc sư sáng tác Anton Tiến Dũng*... cũng không thể có được nổi một vị lãnh đạo đại diện của Giáo hội VN tham dự. Nhưng *Đêm Kim Long* thì đã có Đức cha Phaolô Nguyễn Văn Hòa chủ tịch HĐGMVN tham dự, kèm theo nhiều vị giám mục đặc trách các ủy ban của HĐGMVN như: Đức cha Phêrô Trần Đình Tứ chủ tịch Ủy ban Phụng tự, Đức cha Phaolô Nguyễn Văn Đọc chủ tịch Ủy ban Giáo lý-Đức tin và Đức cha Giuse Vũ Duy Thống chủ tịch Ủy ban Văn hóa thì mới thấy được tầm vóc của cả giáo hội VN trong đêm này. Chỉ cần người tổ chức là Đức cha Giuse Vũ Duy Thống chủ tịch Ủy ban Văn hóa và khán giả danh dự là Đức cha chủ tịch HĐGM thì đêm Thánh ca liền mang tầm cỡ của HĐGM. Đó là điều khó thể có.

Điều khó thể có nữa là mục đích đêm diễn: *Kỷ niệm 50 năm Viết thánh ca 1957-2007* báo trước một điều không ai có thể bắt chước được là Cha Kim Long đã bắt đầu sáng tác năm 1957, lúc Ngài mới 16 tuổi (năm sinh 1941¹³) đến nay số năm sáng tác là 50 năm.

¹² “Phúc âm tư”: (cách tư duy của Phúc âm) tức những suy nghĩ kiểu ĐỨC CHÚA GIÊSU KITÔ, giúp phân định sai với đúng.

Các nữ tu tấm tắc bảo nhau không thể ngờ vì cứ ngỡ và tưởng lầm xưa nay các nhạc sĩ như Hải Linh, Tiến Dũng, Hoàng Kim, Hùng Lân, Ngô Duy Linh... là những đại nhạc sĩ nhưng nay mới biết linh mục nhạc sĩ Kim Long cũng đứng tên trong danh sách này mà có khi còn cống hiến trên tất cả nên mới được Giáo quyền trọng vọng như vậy.

Thật vậy, các vị cây đa-cây đề như trên mà còn thua cân-kém cạnh, thì thử hỏi các nhạc sĩ thánh ca đương thời làm sao mà dám nghĩ cho mình một chương trình đại hoành tráng với tầm cỡ như vậy. Thật là một vinh dự vĩ đại, một phần thưởng thuộc hàng kỷ lục Guinness rất đáng trân trọng, chỉ mơ thôi cũng không dám rồi nói chi đến việc thực hiện.

Với các ca trưởng thì điều khó thể có theo hướng khác: Khi Imns. Kim Long từ hàng ghế khán giả đã linh động bước lên khán đài nhận quyền chỉ huy từ một thầy Đại chủng sinh và ngài đã chứng tỏ một tài năng siêu vời về điều khiển khiến mọi người phải trầm trồ thán phục.

Với những ai dạy nhạc lâu năm, điều khó thể có đối với họ mà trí khôn chẳng thể nào suy ra được là ai có thể sở hữu được một lượng học trò danh giá như Imns. Kim Long đang có. Hãy nhìn xem, họ đã đồng tâm, nhất trí thật đáng phục để góp mặt tôn vinh thầy của mình một cách trang trọng như trong *Đêm ngợi ca tình yêu*. Từ đó, giáo dân VN ai tham dự đêm diễn này đều tin rằng, học trò của Imns. Kim Long rồi cũng sẽ nối dõi con đường vinh quang như ngài.

Hơn thế nữa, các nhạc sĩ đời không thể ngờ và cũng sẽ phải thán phục, vì làm nhạc sĩ Thánh nhạc thật vinh quang đến như nhạc sĩ đời cũng không thể có được qua những đêm Tôn Thất Lập, Trần Long Ẩn, Thanh Tùng... đêm cha Kim Long với lượng khán giả trùng trùng, lớp lớp đến tôn vinh ngài. Họ sẽ thấy giá trị đích thực của nhạc sĩ thánh nhạc là một danh dự quá tuyệt vời.

Cộng đoàn cũng không thể ngờ rằng thánh ca có một tầm ảnh hưởng tuyệt diệu đến thế, vì "sau việc tôn vinh Thiên Chúa thì con người cũng được tôn vinh" có phải chăng đó là phần thưởng mà Thiên Chúa đã công bằng dành cho ở đời này! Họ còn học thêm bài học "Sống tôn vinh Chúa thì mọi người sẽ nhớ đến ta". Những ai tham dự chắc cũng có chung suy nghĩ: hãy noi gương cha Kim Long, hãy sống như cha Kim Long và ai bỏ mọi sự sẽ được gấp nghìn!

Còn nhiều điều khó thể có khác và nhiều đến mức không thể ngờ! Nhưng tạm kể những điều nổi bật, vì mỗi người tham dự đều có những cảm nhận và cảm tưởng riêng khác nữa. Tuy nhiên, ai ai cũng phải đồng lòng với điều khó thể có này: có lẽ trước sau sẽ không ai có được sự may mắn cả đến lòng trời và lòng người để cống hiến và vinh quang được trọn vẹn như Imns. Kim Long. Một đoá hoa bung nở tốt độ, một mức âm thanh -ánh sáng¹⁴ đã đến hồi siêu tần và siêu áp, một cây đại thụ cao ngất, nói chung một bigbang¹⁵ trong nền thánh nhạc VN.

Trước đây không có và mãi mãi sau này sẽ không có. *Thật là vô tiền khoáng hậu.*

PHI TÂM

MỘT TÍN HIỆU VUI

Dịp lễ kính Thánh Giuse Thứ 1-5-2007 bốn mạng linh mục nhạc sĩ Giuse Phạm Minh Kông, kỷ niệm 42 năm linh mục, là Trưởng ban Thánh nhạc giáo phận Kontum, cha mời toàn thể các ca trưởng trong giáo phận về họp mặt tại giáo xứ Phú Thọ, hạt Pleiku, giáo phận Kontum.

¹³ *Giáo hội Công giáo Việt Nam Niên giám 2004 trang 767 số 42*

¹⁴ *Thập niên 70, Imns. Kim Long thành lập trung tâm Âm thanh và Ánh sáng gọi tắt là ATAS.*

¹⁵ *Bigbang: tiếng nổ lớn trong thiên văn học để chỉ những vụ nổ trong các thiên hà vũ trụ.*

Buổi họp mặt tổ chức giới hạn trong một buổi sáng, ngoài linh mục nhạc sĩ Trưởng ban Thánh nhạc giáo phận còn có linh mục nhạc sĩ Trần Sỹ Tín, nữ tu các dòng Phao lô, Con Đức Mẹ Vô nhiễm Phú Xuân, Mến Thánh Giá và với khoảng 50 ca trưởng từ mọi miền xa xôi trong giáo phận. Riêng hạt Kontum do bận ngày lễ Gia trưởng nên không thể tham dự trong dịp này. Ngoài các thông tin Thánh nhạc toàn quốc do ca trưởng Đỗ Ngọc Khoát trình bày, một số nội dung soạn thảo các bài hát Phụng vụ trong thánh lễ, Imns. Minh Kông giới thiệu Bộ lễ *Ngôi Lời Nhập Thể*, một bộ lễ dùng cho Thánh lễ trẻ em, tập Thánh ca Tây Nguyên mới biên tập mang đậm dấu ấn dân ca của các dân tộc vùng Tây Nguyên. Mặc dù thời gian gặp mặt ngắn ngủi, nhưng trong Thánh lễ tạ ơn mừng lễ bổn mạng, thụ phong vang lên các bài thánh ca cầu nguyện của Bình ca, và âm hưởng của dòng nhạc Tây Nguyên xen lẫn tiếng đàn Trưng, lời ca của các em Dân tộc J'rai đã tạo cho buổi lễ thêm phong phú nhưng không kém phần trang nghiêm.

Trong suốt thời gian dài Imns. Minh Kông làm Trưởng ban Thánh nhạc giáo phận, nhất là sau ngày nhận coi xứ, ngài đã mở nhiều lớp nhạc tại giáo xứ Phú Thọ, như Guitar, Organ, Violon, những con em trong các giáo xứ của giáo phận thích học nhạc, ngài đã giúp ăn ở, học hành, còn dành các phần thưởng có giá trị cho những em kiên trì theo học. Dịp hè năm nay, ngài sẽ tiếp tục mở các lớp học trên cho con em các giáo xứ có nhu cầu. Với lòng nhiệt thành với thánh ca và thánh nhạc, Imns. Minh Kông đã đầu tư rất nhiều để đào tạo thêm cho các giáo xứ và giáo phận những mầm non tương lai. Nay tuổi già, Imns. đang có ý định bàn giao lại chức Trưởng ban Thánh nhạc Giáo phận cho linh mục Lê Đình Hùng.

Đây cũng là dịp hiếm thấy ở vùng Tây Nguyên này, các ca trưởng ở đây hầu hết chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, chưa nắm bắt được nội dung các bài hát dùng trong phụng vụ, nhưng với nhiệt tâm Nhà Chúa, họ đã dám nhận trách nhiệm là người đem lời ca tiếng hát đến với mọi người để ca tụng Chúa. Chúng tôi cũng mong rằng các ca trưởng trong giáo phận sẽ được quan tâm hơn, được nhiều dịp học hỏi, trau dồi các mặt chuyên môn và phụng vụ để nâng cao trình độ thánh nhạc trong các giáo xứ của giáo Phận.

Dịp này Imns. trưởng ban cũng đưa ra một lịch sinh hoạt cho toàn Giáo phận như sau :

- Ca trưởng hạt Kontum sẽ gặp nhau tại nhà thờ chính tòa vào ngày thứ hai đầu tháng lễ.
- Ca trưởng hạt Pleiku gặp nhau vào thứ hai đầu tháng chẵn.

Như vậy, từ nay các ca trưởng trong giáo phận sẽ thường xuyên có dịp gặp nhau để trao đổi, học hỏi nhiều hơn.

Sau Thánh lễ Tạ ơn, các ca trưởng còn được ăn trưa cùng với Imns. sĩ Trưởng ban và cộng đoàn Giáo xứ Phú Thọ. Mong rằng những nỗ lực và sự hy sinh của Imns. Trưởng ban Thánh nhạc giáo phận Kontum sẽ được các cha sở, các giáo xứ đôn đốc cho con em tới học, tạo điều kiện cho thánh nhạc giáo phận Kontum ngày một đi lên.

Ca trưởng ĐỖ NGỌC KHOÁT

GIẢI ĐÁP GIÚP BẠN ♦

(xem lại câu hỏi trang ...)

1. Sau khi chủ tế công bố: “Lễ xong chúc anh chị em đi bình an”, thánh lễ đã chấm dứt, thậm chí có thể hát nhạc giáo ca
2. Được đem hết mọi nhạc khí vào nhà thờ với điều kiện phải diễn tấu xứng hợp
3. Vì Thánh vịnh là lời cầu nguyện có đặc tính:
 - a Phổ quát: hợp với nhu cầu mọi người, mọi thời, mọi nơi; không vụn vặt, cục bộ, và thiếu cần.
 - b Lời cầu nguyện có tính chung nhất của toàn Giáo hội
 - c Có phản ảnh trung thực tính cách của Giáo hội.
4. THÁNH CA THỂ HỆ MỚI đúng là một trường phái vì những điểm sau đây:
 - a Có chủ trương: *cộng đoàn hát đối đáp thánh vịnh trong phụng vụ.*
 - b Có tôn chỉ: *thánh ca sát phụng vụ để nên thánh hơn.*

- c Có mục đích: *cải tiến cách tham dự phụng vụ của cộng đoàn bằng cách giúp cộng đoàn tích cực hát thánh ca.*
- d Trên nền tảng: *kỷ luật, học thuật và giáo huấn của Giáo hội.*
- e Có nội dung được triển khai cách hệ thống: *thánh ca được xây dựng có chủ định hình thể, ca từ, nội dung, cách xây dựng, cách trình bày dựa trên 2 căn bản: nền tảng và sáng tạo.*
- f Mới mẻ vì trước nay chưa có: *cũng có những bài đã viết gần giống, nhưng chưa đi vào chủ trương, chưa có cá tính, chưa có lập trường xác quyết.*
- g Độc đáo và sáng tạo: *từ những hình thể antiphonaa, responsorium, sequentia, hymnus... xây dựng một hình thể mới ca đoàn có chỗ, cộng đoàn có tiếng nói, nghệ thuật lẫn bình dị phổ thông; dễ làm dễ hát; tính thẩm mỹ đi đôi với tính bình dân.*
- h Có thủ lĩnh: *Ban Biên tập Nguyệt san THÁNH NHẠC NGÀY NAY đề xướng, chủ trương và sẵn sàng bước lên sàn giao dịch ý tưởng, thử thách tính hệ thống và sự bền vững.*
- i Có hoạt động chứng minh: *quyển THÁNH CA THỂ HỆ MỚI sẽ ra 3 tháng 1 kỳ.*
- j Được nhiều nhạc sĩ hưởng ứng: *trong quyển THÁNH CA THỂ HỆ MỚI, bước đầu đã có nhiều nhạc sĩ tham gia.*

QUỶ PHAO LÔ ĐẠT ♦

ĐÔI NÉT VỀ LINH MỤC NHẠC SĨ PHAO LÔ ĐẠT

(PHAOLÔ ĐOÀN QUANG ĐẠT)

Trường dạy nhạc đầu tiên ở Việt Nam- cũng là trường đầu tiên của cả Đông Dương – theo giáo sư Tô Vũ là Trường Viễn Đông do một tư nhân là ông Poincignon thành lập năm 1927 và được nhà nước pháp bảo trợ. Trường chỉ dạy được một khóa duy nhất(1927-1930). Khóa này đào tạo ra một số nhạc công như Nguyễn Hữu Hiếu, Lưu Quang Duyệt(piano), Nguyễn Xuân Khoát(contrebass), Đỗ Tình, Nguyễn Văn Diệp(violon),....Trường này không dạy sáng tác, chỉ đào tạo nhạc công.

Đến năm 1947, chi hội văn nghệ Liên khu 3 (gồm 11 tỉnh, có cả Hà Nội và Hải Phòng) hình thành một lớp đào tạo âm nhạc do nhạc sĩ Tạ Phước làm trường ban. Đến năm 1951, trường nhạc Nhà Nước đầu tiên ra đời. Đây là trường bao cấp đầu tiên của nước ta. Phụ trách đào tạo nhạc khí là Nguyễn Hữu Hiếu. Phụ trách đào tạo sáng tác là Tô Vũ. Đến năm 1953, do thiếu kinh phí trường bị giải tán. Mãi đến năm 1955 mới thành lập lớp thể nghiệm Cao Bá Quát và năm sau, tháng 9-1956, Nhạc viện Hà Nội ra đời do Tạ Phước làm giám đốc đầu tiên. Một số tên tuổi xuất thân từ lớp thể nghiệm như Quang Hải, Quốc Hương, Minh Trị, Nguyễn Thị Nhung...

* * *

Linh Mục Phaolô Đoàn Quang Đạt sinh năm 1877 trong một gia đình công giáo tại Bình Sơn(Búng), Bình Dương. Ông tu ở chủng viện Sài Gòn và chịu chức linh mục năm 1920-1933 và về phụ trách nhà thờ Bà Rịa từ năm 1933-1949. Ông mất ngày 21-2-1956 và được an táng tại nghĩa trang của giáo hội cạnh nhà thờ Chí Hòa, thuộc quận Tân Bình hiện nay.

Linh mục Đoàn Quang Đạt là người sống rất khắc khổ, bị bệnh hen suyễn. Ông giỏi nhạc, họa, kiến trúc. Theo ghi nhận của lịch sử công giáo, ông chính là tác giả vẽ thiết kế nhà thờ Biên Hòa hiện nay. Theo ông Nguyễn Văn Quý, sở dĩ linh mục Đoàn Quang Đạt viết nhạc là vì những tác phẩm ca hát trong nhà thờ trước đây đều là nhạc nước ngoài và bằng tiếng Latinh, số đông giáo dân hát không được. Chính vì vậy, ông Đạt liền nghĩ ra cách dịch lại những bài hát này cho giáo dân hát. Nhưng những bài hát ngoại bằng tiếng Việt này vẫn khó hát. Cuối cùng, ông viết hẳn những bài hát bằng tiếng Việt ký âm theo nhạc lý phương Tây. Còn linh mục Nguyễn Hữu Tấn-giám đốc Đại Chủng Viện Sài Gòn-cho biết những bài hát của linh mục Đạt rất khác với nhạc Tây, mà giống với vọng cổ của miền nam hơn. Còn linh mục Đỗ Xuân Quế, đặc trách về thánh nhạc của giáo phận Sài

Gòn, cũng thừa nhận linh mục Đạt “rất giỏi nhạc” và bài hát “Nửa đêm mừng chúa ra đời của ông đến nay vẫn còn dùng”. Linh mục Quế còn cho biết, ông được nghe kể linh mục Đạt đã nghiên cứu từng bước chân trâu bò đi trên đường để viết phần nhạc trong bài Nửa đêm mừng Chúa ra đời và bài ca này ông đã nghe từ những năm 1930 khi còn ở miền Bắc...

Thế nhưng cha Đạt viết những bài hát ấy từ lúc nào? Theo tài liệu hiện có thì ít nhất ông đã viết những bài hát bằng tiếng Việt từ trước năm 1913. Trong tạp nhạc Ca ngợi rất thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu in tại nhà in Imprimerie de la Mission(nhà in trong nhà thờ Tân Định) số 289 rue Paul Blanchy(nay là đường hai bà Trưng)năm 1942 có ghi lời bạt của linh mục Phaolô Qui vào ngày 1-5-1913. Linh mục Qui mất vào năm 1914. Một tài liệu khác là cuốn kinh Mục lục Sài Gòn in năm 1899 có chép toàn bộ phần lời của bài ca Nửa đêm mừng Chúa ra đời, nhưng không có phần nhạc...